

# NGÀY NAY

NĂM THỨ BA, SỐ 121, GIÁ 0110

CHỦ NHẬT, 31 JUILLET 1938



# Kè có hàng trăm nghìn thứ thuốc bồ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lương-nghi Bồ-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phai  
tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị  
phai chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy  
thổ khí, và đắt nhất là vị « hải cầu thận », nên  
chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng !

Những người thận hư : đau lưng, vàng da, rung tóc, mờ mắt, ử  
tai, tiêu tiện trong đục bã thường, tình khi ứ và loãng... Những người  
mông lình, đêm ngủ lưỡng giao hợp với đàn bà linh khí cũng rã.  
Những người hoạt tính : khi giao hợp linh khí ra mau quá. Những  
người di tinh : lưỡng đến linh dục thi tinh khi đã tiết ra. Những  
người nhiệt tính (tinh nóng). Những người lanh lẹ (tinh lạnh).  
Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cường. Những  
người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công  
phat làm hai thận mà sinh đau lưng như bể, chảy nước mắt, mắt mờ,  
u tai, ử tai qui đầu, tiêu tiện có il vẫn...

Có các bệnh kẽ trên hoặc hết thấy những bệnh thuốc về thận khi...  
dùng thuốc Lương-nghi bồ-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả.  
Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ  
thuốc « bồ thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

## Một phương-pháp-hiệu-nghiem nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Những ai đã thất vọng bởi những nơi quảng cáo « khôi trung gác  
phút đồng hồ » ? Những ai đã chạy chữa dù các thứ thuốc ta, thuốc  
Tàu, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn  
thanh kinh niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoãn  
toàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn ! Các thứ thuốc chữa  
bệnh phong tinh của Lê huy-Phách là những thứ thuốc đặc biệt, không  
Trung, Nam, Bắc đều... tiếng. Ai cũng công nhận rằng Lâu, Giang  
mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi. »

LÂU KINH NIÊN — Hàng ngày rã il mủ, không buốt sót. Có người  
buồn sảng ra một vài giọt, hoặc rãm vượt mấy ra đời chát.. Những  
người phải đi phái lại 3, 4 lần.. dùng « Lâu mủ » số 10 (giá 0p.50) và  
Tuyết Trung số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lâu kinh niên. Công  
hiệu của hai thứ thuốc này không thể vào tả hết được. Hàng vạn  
người đã ăn nhở hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự ỉ uỵt biến của  
bệnh Lâu kinh niên.

LÂU MỚI MẮC — Tắc buốt, ối rất ra mủ..., dùng « Lâu mủ » số 10  
và Tuyết Trung số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lâu mủ số 70 của Lê huy-  
Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm 157 áp  
hết thấy các thứ thuốc lậu Tây, Ta, Tả hiện có ở các tiệm. Giá 0p.60  
một hộp.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét quai ứ, mờ mèo già hoa 1.3, pha ở  
chỗ người, đau xương, đau tay... nhẹ hoặc nặng lời bác nón.. Dùng  
thuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hai súc  
khô và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRUNG LÂU, GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa  
học, chuyên môn lọc mía sát trùng. Những bệnh phong tinh (lậu,  
giang mai, ha cảm) chưa tuyết nọc, sinh nhiều biến chứng : lzeń hâm  
trong đặc, có nần, ửt qui lâu, giật thịt, khớp thâp liệt, đau mỏi.. dùng  
tuyết trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở  
lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xíu này ! Một bệnh  
phong tinh mà chưa dùng thuốc Tuyết trùng số 12 của Lê huy-Phách  
nhất định bệnh chưa khỏi tuyết nọc được.

## Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N° 18 — Bd Gia-long (Hàng Giò) — HANOI  
Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ đều có đại lý

## Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles  
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.89
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes . . . . .	0.80
Compas spanoplics : 15 et 4 pièces . . . . .	0.65 à 0.35
= plats nickelé reversible double usage . . .	1.00
= plats nickelé en pochette . . . . .	3.10-1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . .	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O PAPETERIE — LIBRAIRIE  
HANOI — HAIPHONG



ĐÈN MĂNG-SÔNG

**COLEMAN**

Hiệu đèn măng-sông có borm  
tốt nhất bên Hué-Kỳ.  
Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng.  
Đèn Coleman có 2 cỗ sáng

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng.  
có thứ dùng dầu hỏi.

Manehon — Măng-sông

Coleman nhän xanh

N° 999 200—300 bougies

N. 1111 300—500 bougies

Có trú bán nơi:

Lê huy Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng văn Tân, 29, Rue du Coton

Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers



— Khéo cẩn kiệm nhỉ, với chín chục bạc lương mà mua được ô tô sang thế kia !  
— Chuyện ! học khoa lý tài mãi lại chả khéo !

## DẠY NGHỀ LÀM QUAN

# Khoa lý tài của ông huyễn

**M**ỘI NGƯỜI có một sở thích. Có người hay đi nghe hát cô đầu, thi dù như các ông nghệ viên dân biều. Có người tra ảo phao câu, đó là các ông lý toé; có người tra ăn của ngon vật lạ, chẳng hạn như của dút, lôi muỗn nồi bọn mợ dân. Lại còn có người chỉ tra ăn rau muống chấm tương nữa, ấy là bọn dân đen. Tuy bọn này không tra ăn như vậy cũng không được, nhưng đó lại là một chuyện khác.

Tôi, tôi có hai sở thích: đi xem hát tuồng và đi nghe quan diễn thuyết.

Có lẽ là vì tôi tra lịch sử. Đi xem hát tuồng, ta cảm thấy như sống lại đời cũ, hung hăng với ông Trương Phi, lầm ngầm với ông Lưu Bị, thương ông Nhạc Phi, mến bà Phản lê Hoa. Những tình tinh chất phác nhưng mạnh mẽ của người xưa, ta chỉ có thể thấy ở những rạp tuồng mà thôi, thời nay không còn nữa.

Thời nay, người ta tính tinh đã trở nên phiền phức. Mà muốn biết sự phiền phức ấy, không gì bằng đi nghe một ông quan lớn đọc diễn văn. Diễn văn của một ông nghệ thường chỉ thực thà, ngây ngô hay sống sượng, trái lại, diễn văn của một vị đại thần sâu sắc, khuất khúc, bí mật như những lời vàng ngọc của nhà ngoại giao.

Vì vậy, hôm tôi được tin ông Hồ đắc Khải, Bộ bộ thượng thư yêu dấu của ta, đến giảng đường Di-luân ở Huế khai giảng «khoa lý-lài» cho các ông huyễn tập sự, tôi náo nức mơ tưởng đến xem ông và nghe ông cho kỳ được.

Cầu được ước thấy. Trước mắt tôi bỗng hiện ra một cảnh tượng hùng tráng và nên thơ. Trên một cái bục, Bộ bộ đại nhân đương đứng

nghiêm trang trong bộ áo gấm thêu lông lũy, lóng lánh như xiêm áo một bà công-chúa Tàu; trên ngực ngài, nổi bật lên chiếc bài ngà bông đẽ chử dỗ thắm: thật là một cảnh vui mắt vô cùng. Ở dưới, lặng lẽ trăm ngâm ngồi ở mấy dãy ghế mươi ông huyễn trẻ như măng non mới nhú. Các ông ngoan ngoãn như các cậu học trò hiền lành, chăm chú uống lời chau báu của cụ thượng. Cũng ngoan ngoãn, lặng lẽ, mấy cái cột lim trăm ngám đứng nghe.

— Khoa lý-tài thời nay bắt cần cho các ông quan muốn trở nên những ông quan thạo đời. Cụ lớn Phạm Đại nhân, bạn tôi, đã có lần nêu cao cái lý tưởng của các thầy đại diện cho phái thương lưu trong xã-hội, « kem » của quốc gia, như người Pháp thường nói, cái lý-tưởng tôn trọng luân lý trước hết, lấy tu thân theo đạo quân tử của thánh hiền làm căn bản để mà tề-gia, trị quốc, trách dân, trí chúa. Nhưng thánh nhân còn có khi lầm, cụ lớn Phạm Quỳnh cũng vậy.

« Ở thời này cũ g như ở đời xưa, luân lý bao giờ cũng đi sau kinh - tể. Cụ lớn Phạm làm thương (bureau bộ Giáo-đạo, nên cụ cho « giáo » là cần, nhưng tôi, Bộ bộ thượng thư, tôi phải hô lớn : kinh - tể lý - tài trước đã. Không thầy đỗ mày làm nên thật, nhưng không có tiền thì chẳng những không làm nên gì mà còn phải khổ sở, làm nô - lệ cho người ta suốt đời nữa. Tiền, tiền là cần hơn cả. Nó là huyết mạch của người đời, huyết mạch của các thầy, huyết mạch của tôi. Nó đem lại cho các thầy những quần áo sang và đẹp, những nhà lầu mát và rộng, những chiếc xe ô - tô hòm lồng kính nhẹ nhàng lộng lẫy, những cô vợ thoát tha óng ả. Nó đem lại cho tôi các thứ ấy, nó đem lại cho

những nhà giàu, những người thạo khoa lý tài các thứ đáng yêu ấy. Nó đem lại cho quốc dân những thứ ấy.

« Vì vậy, các thầy cần phải thông thạo về khoa lý tài.

« Tôi không muốn đem hết những nguyên tắc, những phương pháp lý tài ra để dạy các thầy. Tôi bận lắm, không có thì giờ rồi. Bộ Hộ của tôi là một bộ lớn, rất nhiều công việc; nào tính tiền trả công thợ chửa lại mẩy cái công thành, nào dự định số tiền tiêu về việc tế Nam-giao, lúc nào tôi cũng bận túi tít về những công cuộc lý tài và kinh tế to tát ấy. Tôi rất lấy làm tiếc, vì biết đâu các thầy về sau này sẽ không có ngày thay tôi giữ chức trọng đại quản xuyến việc kinh tế cho cả nước nhà. Nhưng thôi, quan cổ vẫn Pháp sẽ thay tôi mà dạy các thầy những phép kế toán, những việc chi thu, thuế khóa, tiền tệ là những việc Nam triều đã ủy thác vào chính phủ Bảo hộ.

« Về phần tôi, tôi chỉ muốn chỉ cho các thầy một vài điều chính tôi lấy trong đạo thành hiền. Đức Không khi xưa bàn về việc trị dân có nói rằng trước phải làm dân giàu đã, (phù chí) rồi mới dạy dân (giáo chí). Nhưng trước khi « phù chí » thì cần phải « phù » ngay mình đã. Vì rằng làm cho mình giàu, tức là tỏ ra rằng mình biết cách xếp đặt số chi thu của nhà mình, nghĩa là mình biết tề gia, mà đã biết tề gia, thì át là biết trị quốc và hành thiền bạ. Đó là đem đạo tu, tề, trị, bình của thánh hiền áp dụng vào kinh tế, lấy cũ mà bồi đắp cho mới, điều hòa hai nền văn minh đông tây vậy.

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

# Câu chuyện hằng tuần...

**B**ÁO Trung Bắc đăng tin một người bồi ở Tam-dảo bị bắt giải sở cảnh sát Hanoi về tội chưa chấp trong ví bài ca quốc tế (l'Internationale) mà người bồi cất ở một tờ báo nào đó. (Báo Đông Pháp nói một bài ca có tính cách quá khích).

Nếu quả như thế thì rõ đây không khéo nhân viên đảng Xã hội quốc tế sẽ bị bắt giam hết, vì mỗi khi đảng ấy có cuộc hội họp long trọng, các đảng viên đều đứng lên giờ nắm tay hát bài quốc tế. Vậy, họ không dựng vào ví, họ chỉ dựng vào ký ức, một nơi kín đáo hơn. Nhưng khi họ tụ họp, họ lại có mời các ông cảnh sát đến, nói là để giữ trật tự, ký thực để nghe bài ca quốc tế của họ.

Thiết tưởng không chép đè học thi bao giờ thuộc má hát được! Thế nghĩa là các đảng viên đảng xã hội đều đã chép bài ca quốc tế, dù có đựng trong ví hay không đựng trong ví cũng mặc. Hay phải vào đảng Xã hội mới được phép ca bài quốc tế? Vâng có nhiên mới được chép bài ca ấy bỏ ví?

Rồi có ngày họ bắt giam cả những người dựng trong ví bài quốc ca « Marseillaise ». Phải, biết đâu! Ta chẳng thấy ở Hạ nghị viện bên Pháp, hai phái Tả, Hữu đã có phen cãi nhau om xòm bằng hai bài « quốc tế » và « quốc ca » là gì? Thế mà cũng chẳng thấy ai bắt giam ai! Ở bên nước tự do Dân chủ có khác, họ được tự do muốn hát nghêu hát ngao gì tùy ý. Còn ở nước Đại Nam của hoàng đế ta thì đến cái tư do cháy ô tô cũng không được có.

Vừa rồi một ông huyện ở hạt Thừa-thiên đem ba vạn bảy nghìn bạc tiền thuế lên tinh nộp. Xe ô tô của ông ta còn cách Huế có hai, ba cây số thì bỗng dung xe gấp nan phát hỏa.

Cái xe nó được tự do gấp nan, nó cũng được tự do phát hỏa, để thiêu hàn ba vạn giấy bạc. Nhưng các nhà đương chức không cho phép nó được phát hỏa từ cái nệm của nó. Vì thế, nó đã cháy rồi, không nói đến làm gì, còn chủ nó bị giữ để hỏi cho biết tường tận hơn về cái nguyên do của một nạn hỏa tai oái oăm và di dộng, và hóm hỉnh nữa.

Nếu ở nước ta có hai phái, hai dân tộc thù ghét nhau như hiện giờ dân Hồi và dân Á-rập ở Palestine, thi sống chết người ta cũng

nghi rằng kẻ thù đã ngầm đem mây chồng giấy bạc kia nhúng vào nước hay hơi cháy. Phiền mệt nỗi nếu có thè lâm được việc ấy thì người ta cũng có thè lấy phắt đè tiêu được. Mà « tiêu » thì vẫn nhẹ nhàng hơn, dễ chịu hơn « thiêu ».

Nhưng ta cũng nên mừng rằng chỉ mất tiền chứ không thiệt một mạng người nào. Đức Không ngày xưa về nhà thấy chuồng ngựa cháy, ngài chỉ « hỏi người, chẳng hỏi chi đến ngựa » (vẫn nhân, bất vấn mã). Vậy cái ô tô cháy, mà ông huyện còn sống thi còn hỏi chi tới ba vạn bạc!

Nhưng họ cứ hỏi tới vì dấu sao ba vạn bạc vẫn to hơn con ngựa của ông Trọng-Ni nước Lỗ, it ra cũng to gấp ba trăm lần. Nhất số tiền ấy lại là tiền thuế của đám dân An-nam nghèo khó góp lại.

Chẳng lẽ bắt dân đóng thuế một lần nữa!

Vẫn biết dân ta được tự do đóng thuế, song thiết tưởng cũng chả nên để họ quá lạm dụng cái tự do ấy của họ.

Họ còn được tự do bỏ phiếu nữa. Cái tự do này thi có giới hạn, trừ khi bỏ phiếu cho các ông chánh tông. Như trong vụ tổng tuyển cử mới rồi, dân thương mại Hà thành đã vượt qua giới hạn tự do mà bỏ phiếu cho ông Khuất-duy-Tiến, nên lại phải lùi vào trong giới hạn tự do mà bầu ông... ông... Quê một lần thứ hai, tuy lần thứ nhất, ông Tiến đứng đầu bảng những người trúng cử.

Lại cái ông lý trưởng lảng ông Tiến nữa cũng ra ngoài giới hạn tự do, khi liệt tên ông Tiến vào bảng những người được bầu dân biểu. Ông Tiến can án chính trị, ông lý có biết đâu! (mà đến tòa Nam án Sơn-tây cũng không biết) Ông Tiến được án xá hay đại xá, ông lý và tòa án Sơn-tây lại không biết nói. Vậy khai rằng ông ấy còn đủ quyền công dân là một sự dĩ nhiên (đối với ông lý chứ không đối với tòa Nam án).

Bên như ông Tiến mới lại càng vượt qua giới hạn tự do. Thấy tư pháp lý lịch của mình hai lần tòa án cấp cho cùng tráng tinh, thấy mình có tên ở bảng xú tri, ông Tiến lại đi đe đơn ứng cử thương biều. Làm bận đến tòa Nam án Sơn-tây phải tra xét, đòi hỏi. Rõ lời thôi!

Nghé đâu ông Tiến đã phạm vào tội khai với lý trưởng rắng minh

## ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Đã có bán

### TRƯỚC VÀNH MÓNG NGU'A

của HOÀNG ĐẠO

0\$35

### BÌ VỌ

của NGUYỄN HỒNG

0.55

### GIA ĐÌNH

của KHÁI HƯNG

0.60

### GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH LAM

0.35

### NỐI LÒNG

của NGUYỄN KHẮC MÃN

0.40

### KHOA LÝ TÀI CỦA ONG HUYỆN

(Xem tiếp trang trên)

« Muốn làm giàu ngay minh và giàu dân, các thày cần phải cẩn kiêm và có trật tự trong việc chi thu. Tuy nhiên, không nên cẩn kiêm thái quá, vì sinh ra bùn xén. Vâng lại trong các sự tiêu pha, có việc tiêu có lợi và việc tiêu không có lợi. Việc tiêu có lợi trong công quỹ thì tì như việc mua mang công nghệ, đường xá; việc tiêu có lợi trong tư quỹ của các thày thi là những việc tiêu tiền di dẽ lấy tiền nhiều hơn vê. Nói tóm lại, việc tiêu có lợi, tức là việc thả săn sát bắt cá sộp vậy.

Tiếng vàng cụ Thượng Hồ con vắng vắng, thi bỗng lẩn vào tiếng gọi cửa: do la tiếng trẻ con bắn báo. Tôi giật mình, mới biết rằng bài diễn văn kia, tôi đã nghe trong cơm mè hoảng... Nhưng, có lẽ vì một sự liên lạc bí mật nên tờ bao người ta đem đến cho tôi có dáng bài diễn văn của Hồ đại thần: cụ khuyên các ông tri huyện tập sự theo cái chính sách lý tài cũ, chính sách tôn trọng trật tự và cẩn kiêm và từ chối khong đi sau vào những ván dẽ lý tài, vì những ván dẽ ay sẽ co ong co ván Godart giáng tướng tận vê sau này.

Hoàng-Đạo

được xóa hết các tội, nghĩa là minh vô tội. Không biết ông Tiến có khai thê không, nhưng nếu có khai thê, không biết tội ở chỗ nào?

Khai Hưng

### BÚC THƯ NGỎ VỚI QUAN THỐNG SỨ BẮC KỲ

Bài này chúng tôi nhận được đã hơn tháng nay sở dĩ bâng giờ mới đăng là vì còn phải chờ đợi điều tra hư thực.— N. N.

Thưa Ngài,

Ngài đã cho phép và cấp cho hướng đạo sinh dưới quyền chỉ huy của ông Trần Văn Lai và ông Hoàng Dao Thúy tám mươi đồng làm tiền lô phi để lên thăm chúng con, nhất là để đem lại cho hai trăm bé con một chút an ủi. « Chúng con đều công nhận đó là một cử động nhân đạo mà ngày nay « hơi muộn ». Chúng con muốn tỏ lòng cảm ơn với Ngài và anh em hướng đạo sinh. Nhưng nếu nhận kỹ ra thì lại là một sự mỉa mai khói khoát cho chúng con lầm và thêm vào nỗi tàn khổ vô cùng của chúng con. Vâng, thực thế, thưa Ngài, Ngài hàng bình tâm xét kỹ những lời kêu gào tha thiết của chúng con đây.

Tri Cụ, nơi giam hãm chúng con, đối với Chánh phủ, đối với quốc dân có một cái tên tốt đẹp « Nhà Trừng Giời » « Maison de correction ». Nhà Trừng Giời ở tại nước Âu Mỹ theo lời người ta thuật lại cho chúng con, là nơi mà những hạng vị thành định như chúng con được các ông giáo, các ông cố đạo, các bà phuơc hiền hậu, trông nom săn sóc, dạy dỗ từng miếng ăn, áo mặc, học hành.. hoàn toàn bằng những nu cười và bàng những lời êm dịu. Nói thế không phải là chúng con dám cuồng vọng rằng Chánh phủ phải đặc ân cho chúng con sống với một chế độ hoàn mỹ như thế.

(Xem tiếp trang 21)

## QUAN CÂY

T<sub>U</sub>ngay ông Nguyễn Công Tiêu bỗ lâm khuyến nông sứ, ông có vể hoài bã lâm. Là vì chỉ có một mình ông làm quan cây. Có lẽ vì thương ông lè loi, cõ độc, nên chính phủ đương dự định bãi bỏ sở Cảnh nông Bắc-kỳ, đặt ra một ngạch quan cảnh nông, cho ông Tiêu có bao cõ ban.

Các ông tham là cảnh nông hiệu đương làm việc sẽ thuyền sang ngạch quan mới ấy, và sẽ đeo thê ngà, vận áo chung, trông coi về việc cảnh nông các tỉnh. Lẽ tất nhiên là lúc đồng dung, các ông đều phải vén quần dài, hối thê ngà ra dâng sáu, rồi mành dan bước xuống ruộng bùn cầm cây gặt với trâu để làm gương.

Đó là một ý kiến hay, chỉ phiền không ai hiểu cho nhu thế. Nhưng ta nghĩ cho thẩm thia thì mới biết nghề làm ruộng cần phải có quan cây. Không dài nhời, chỉ một thi dụ con cõng đủ chứng thực cho sự cần thiết ấy. Giả tì trời nắng khô, cần phải đào vũng, mà có được ông quan cây đại diện cho nhà vua, vận áo thung, cầm hốt, di hia, trai giới rồi trang nghiêm dì cầu khấn quỷ thần, thì quỷ thần nào không chứng và tác phúc làm mưa cho tốt lúa. Nhât là khi nào ông quan cây đã được phong làm thần sống, vì lúc đó quỷ thần họ nề nhau. Vì vậy, cần phải có quan cây.

Chúng tôi còn muốn hơn thế nữa. Hiện giờ đã có học quan, mai sẽ có quan cây, cho đến bao giờ có cả quan buôn, quan thư... thì mới bả, tuy rằng chưa kịp được cõ nhân cõ cá thú vật làm quan như hac làm quan đại phu đời Chiến quốc, và voi phong quận công đời Lê và đời Nguyễn.

## KHOA HỌC

Có tin rằng chính phủ đã lập một Ủy ban để xem có nên mở ở Hà-nội một trường dạy khoa học thực hành không.

Tin ấy nhắc cho ta nhớ rằng ở Đông-dương hiện còn thiếu một trường Đại học cần thiết nhất, cần hơn trường Luật và trường Thuốc nhiều. Tôi muốn nói trường đại học dạy các khoa vật lý học, hóa học, vạn vật học.

Các thứ khoa học ấy là nền tảng của sự văn minh âu my, các nhà đương đạo từ xưa đến nay đã quên không đem đến cho ta. Họ nghĩ đến sự cần phải làm trước mắt, muôn có những ông tham ông phán giúp đỡ họ, nên họ mới lập ngay trường Luật. Còn trường dạy khoa học (Faculté des sciences), vì phải trông xa mới thấy ích lợi nên họ lo dâng không nhìn.

Tuy rằng sự ích lợi của trường đại học ấy đã hiển nhiên. Nếu ta có trường đại học ấy, có lẽ bây giờ ta cũng có thể tự hào là đã tìm tòi và phát minh ra nhiều điều mới lạ. Những học sinh Annam có chí sang tận Pháp dựt được mảnh bẳng cù nhân về khao học, lúc trở về nước nhà không có nơi mà học

## CÙNG CÁC BẠN MUA « THƠ THƠ » CỦA XUÂN DIỆU

Vì thứ giấy hàng tốt phải gửi mua tận bến Pháp, nên việc xuất bản tập « Thơ Thơ » phải chậm trễ, vào khoảng tháng SEPTEMBRE mới có.

Chúng tôi muốn trổng nom việc ấn loát cho cần thận, công phu để cuốn sách được đẹp hoàn toàn, chắc các bạn cũng vui lòng chờ đợi.

Nhà xuất bản BÚI NAY

# NGƯỜI VÀ VIỆC

tập, mà tìm tòi, cho nên sở đặc của họ ngày ngày mai một đi, không có cơ tiễn bộ. Vì thế, trước ta thiếu những nhà bác học tân tay với khoa học và tìm được nhiều sự phát minh có ích cho nhân loại. Thật là đáng tiếc.

Văn minh thái tây không phải chỉ riêng có khoa học, nhưng trong văn minh ấy, ta ưa khoa học hơn cả, và thường có khiếu về khoa học hơn. Một trường cao đẳng về khoa học, với những viện tim tòi như những viện khoa học bên Pháp, (hỉ dụ viện nghiên cứu về chè, về son) không những có lợi cho ta về mặt phát minh, mà nhân thế, còn có lợi vô ngần cho nền kinh tế nước nhà nữa.

Vậy, lập một trường khoa học thực hành chưa đủ, cần phải lập một trường đại học và những viện tim tòi nghiên cứu về khoa học nữa. Nhưng sự cần ở đất nước khó khăn này, có mấy ai đẽ ý đến nó đâu.

## MẮT ỐNG TRỜI

BÁO Trang Hóa gần đây có đăng một bài luận trọng về cái mắt của Ông Trời. Bài ấy như thế này:

« Giời có mắt. »

Ở bên Mỹ vừa rồi, tên sát nhân Harry Challenger bị kết án tử hình nghĩa là phải ngồi lên ghế điện cho luồng điện giật chết.

Lúc xe lái Harry đến chỗ xử hình thì trời đã bão táp, rồi một tiếng sét lớn đánh thẳng vào Harry. Tên sát nhân chết thẳng. Thật là điện giờ đã thay điện nhân tạo trong triết lý kẽ tội.

V.V.

Đó, kẽ có tội đã ghê chưa? Mắt trời sáng suốt đến thế đó. Không đợi cho điều người giết kẽ sát nhân, ông trời đã nỗi giận sai sét đi lôi

trước xuống địa ngục rồi.

Mắt ông trời đã sáng đến thế, ta còn đợi gì mà không phiền ông cứ sáng như thế mãi. Chỉ phiền một nỗi ông không chịu cho ta phiền, luôn luôn thả sét đánh chết, luôn luôn dâng nước lụt làm chết oao bao nhiêu là người vô tội...

Thành thử ra người chúng tôi cứ nghĩ ngại, không dám chắc là trời có mắt, có khi lại không dám trắc là có trời nữa.

## CHỈ CÓ BẠN

Ở bên Đức của thủ tướng Hitler, mới có một việc cải cách quan trọng. Nghĩa là ông Hitler cho là quan trọng lắm. Vì đảng áo nâu đã gửi giấy cho ông tướng Goering xin từ nay không ai được dùng tiếng « Ông chủ » với « người làm công » nữa, vì những tiếng ấy gợi trong trí người ta cái tư tưởng giai cấp tranh đấu, mà thay vào phải dùng tiếng « sự trưởng » (chef d'entreprise) và « bầu bạn » (compagnons).

Áy thế là đảng áo nâu đã giải quyết xong vấn đề giai cấp tranh đấu một cách dễ dàng như trả bàn tay. Cỏ lê rồi đây, dùng phương pháp ấy cho đến triệt để, thì nước Đức sẽ hóa ra một cảnh bồng lai. Thủ tướng Hitler bỏ tiếng bất bình đẳng ấy, ấy thế là người giàu sụ như ông Krupp sẽ bình đẳng với một người áu mày, ông tướng Goering sẽ bình đẳng với một người linh mởi, thủ tướng bỏ tiếng tú và tội nhân đi, tức khắc các người bị nhốt trong các khám và các trại bên Đức sẽ hóa ra các người tự do cả. Thật là sung sướng cho họ... Chỉ phiền một nỗi họ vẫn ở trong khám hay vẫn thấy mình phải ngửa tay đi ăn xin. Nhưng, có làm quái gì cái vật ấy.

Hoàng Đạo

## SẮP CÓ BÁN:

## TRẦN - THANH - MẠI

# TUÝ-LÝ-VŨ'Ô'NG

(Cuốn lịch-sử ký-sự đầu tiên của nền văn-học Việt-nam)

## SỰ TÁI TẠO HOÀN TOÀN CỦA SUỐT THẾ KỶ THỨ XIX

Sách dày ngọt hai trăm trang, bằng giấy vergé bouffant, in lối my lhuat, do một nhà in lớn ở Hanoi ấn-loát.

## Hỏi tại:

## Nhà xuất bản ỦNG-LINH

7, RUE CHÙA BÀ (Boite postale N° 60) — HUẾ

## Trà lời bài :

## « HỘI HỢP THIỆN còn hay mất ? »

Thưa ngài.

Báo Ngày Nay ra ngày 21-7-38, có đăng một bài thời sự đầu đề là « Hội-Hợp-Thiện còn hay mất » do tác giả ký « Một kẻ biếu » kể chuyện một cái xe trôi ở tỉnh Yên-báy (\*) mà đoạn kết lại có câu « một phần lỗi do ở các nhà đương sự không tân tâm, một phần về hội Hợp-Thiện (?) đã ngoi đi không can thiệp vào việc từ tám này. Công quỹ của Hội dùng làm gì ? Ý chúng dùng để lập những dân chay đờ-sô để cúng ma cõi rồi »

Đọc bài tường thuật ấy, tôi là người thay mặt cho hội Hợp-Thiện Bắc-kỳ không khỏi không ngạc nhiên vì chúng tôi chưa có chi-tình Yên-báy để can thiệp vào một việc xảy ra ở tỉnh ấy.

Hội Hợp-Thiện Bắc-kỳ thành lập đã hơn 30 năm nay, công việc của Hội giúp cho thành phố Hanoi về việc chôn cất những phu-thi (tử-lộ) cùng những việc biếu khi có bệnh thời khí, không phải nói chắc ai ai cũng đã biết. Năm 1933, Hội đã lập viên Tế-bần đầu tiên ở Bắc-kỳ này, ở con đường băng Bột Hanoi, Hội đã hành trường thê lực ra địa phương và đã lập được hai lò chì Vĩnh yên và Lang sơn, đến nay Hội vẫn theo đuổi Chương trình cứu tế: định lập tiều công nghè ở Tế-bần, sẽ làm nhà cho thí thuyền ở khu đất phố Lý-thường-Kiệt (sau đường Sinh Tử) và những khi gặp nạn lụt lội, hỏa tai cùng các tai ách Hội vẫn trích quỹ ra cùng với Chinh-phủ lâm-thời chấn cấp, tóm lại hội Hợp-Thiện Bắc-kỳ vẫn theo đuổi mục đích về độ sinh và độ tử.

Nay nhân việc xảy ra ở Yên-báy, thấy nói đến Hội do « một kẻ biếu » đã mang vào quỹ báo, tôi xin định chính, mong quai biếu cho phép đăng lèn, để « kẻ biếu » biết rõ, không làm Hội chúng tôi với các Hội thiêng khác ở các tỉnh.

Nay kính thư  
Tư-lý hội H. T. Bắc-kỳ  
Nguyễn-trường-Phượng

## CÙNG CÁC BẠN THANH-NIÊN XA GẦN

Hắn cũng như chúng tôi, các bạn vẫn bằng ức ao có được một cái dễn dân hoàn toàn của Thanh-Niên, để chúng ta có thể tự do bày tỏ ý chí mình, nguyên vong mình, để chúng ta cùng nhau thảo luận tìm lấy một con đường đi chung.

Trong chúng ta ai là không có một vài ý kiến hay mà không có thể nói ra được? Ai là không có những sự thiếu thốn về tình thần mà không biết nhờ đâu bồ khuyết?

Trả lời cho sự thiển thốn ấy, Đoàn Thanh Niên Hà-nội sắp cho ra một tờ báo riêng cho Thanh niên.

Tờ báo ấy sẽ là cái diễn đàn cho tất cả Thanh niên cấp tiến không phân biệt xu-hưởng, tôn-giáo.

Đoàn Thanh niên Hà-nội kêu gọi tất cả các anh chị em Thanh niên xa gần hãy góp sức vào việc xuất bản tờ báo của Thanh niên.

Đoàn Thanh-Niên Hà-nội lại cầu

## Trước Vành Móng ngựa

### Cuộc xổ số

**S**ANFA là một chuyên trinh thám dài bán từng số ba xu một cuốn. Muốn cho nó chạy, nhà xuất bản và tác giả nghĩ ra một mèo thần diệu: bắt chước nhà nước mở một cuộc xổ số. Cho nên, trong số hai, ngay trang đầu, hai nhà trinh thám nêu lên mấy giòng mạnh mẽ:

«Cuộc xổ số».

Số hai này ra 5000 số có đánh dấu từ 1 đến 500. Các bạn hãy giữ lấy số đó để dự một cuộc xổ số có giá trị: giải nhất 50đ. bằng tiền và hơn 200 giải khác».

Rồi cuộc xổ số mở. Số 4637 trùng số độc đắc 50 đồng. Hoàng đế Chu, người đã mua số ấy, sung sướng đem đến lĩnh thưởng. Nhưng, đến nơi, ngã ngửa người: số tiền thưởng đã có người lĩnh vì cũng có quyền Sanfa số 4637. Thành thử ra có 2 quyền trùng số độc đắc. Một sự bí mật. Người lĩnh thưởng, kỵ khay, lại là tác giả, mà tác giả phúc làm sao, trong ba số biếu, lại có số 4637. Hai sự bí mật.

Hai sự bí mật ấy đã đưa Tuân,



— Chị vả hộ em cái áo!  
— Làm gì có mực mà vả!  
— Chị đừng ngại, em có khói  
«mực» đây rồi.

nhà xuất bản, ra trước tòa tiều hinh.

**ÔNG CHÁNH ÁN** — Anh có mở một cuộc xổ số mà không xin phép không?

Mặt nhợt nhạt, Tuân ngáp ngừng thưa:

— Bầm cỏ. Chúng tôi tưởng để làm quảng cáo cho hiệu thuốc chúng tôi thì không cần xin phép.

Ông chánh án mỉm cười:

— Anh lầm. Mà còn lầm nhiều điều khác nữa. Thi dụ như hai con số 4637, anh in số làm sao mà đến nỗi như thế?

— Bầm chúng tôi in sách ở nhà in Thái Phủ, còn số thì in ở nhà. Không hiểu tại sao mà lại có hai con số trùng số độc đắc được. Có lẽ người nhà in đã in trộm thêm chăng.

Ông chánh án lại mỉm cười chẽ nhạo:

— Ày thế là lỗi ở nhà in. Anh in số 2 có 1500 số mà anh đăng ở trong rằng in 5000 số đánh dấu từ 1 đến 5000, ý chừng đó cũng là lỗi ở nhà in nốt.

Tuân bén lèn, mà đó ửng như con gái dương xuân. Nhưng chỉ trong một giây đồng hồ:

— Bầm số 1 in có 1600, nên chúng tôi sợ 5000 không hết, chỉ cho in số 2 có 1500 cuốn thôi.

Nụ cười chẽ nhạo của ông chánh án mỗi lúc mỗi rõ rệt hơn:

— À ra thế. Nhưng lạ thật, nếu chỉ in 1500 cuốn thì đánh dấu phải từ 1 đến 1500. Vậy mà có quyền số đến 4637 thì thực là một sự bí mật. Nhưng anh không bị đòi vì sự bí mật ấy, chỉ bị đòi về tội xổ số không xin phép mà thôi. Anh đã nhận, vậy phạt anh 16 quan tiền tẩy án treo.

Nghe tuyên án, Tuân hi hùng đi ra như người trúng số độc đắc, và đem theo những sự bí mật của một cuộc xổ số dị kỳ như trong truyện trinh thám.

Hoàng-Đạo

CA DAO MỚI

## CÔNG LÊNH!

Thái-bình có Lại-văn-Trung.

Ai không biết tiếng cái ông nghị già,

Năm năm được viện bầu ra

Để đọc ề à một bản diễn văn,

Bấy lâu thay mặt nhân dân.

Công to, việc lớn có ngăn ấy thôi!

Thế mà sự nghiệp, eo ôi!

Lừng lẫy gầm trời, nước Pháp biết danh.

Ban cho Bắc-dầu bội tình

Để lưu danh giá tẩy định muôn năm.

TÚ MƠ

## Cùng các ông dân biểu

của Mật trận dân chủ

Ngầm việc trước, chúng tôi còn giận uất

Đạt kỳ được bắn chương trình tối thiểu

Cái bọn «nghị cầm», nghị gật «nghị cầm»,

Mới đáng vì đại biểu nhân dân.

Bầu các ông ra, chúng tôi tin cậy

trầm phầm,

Cùng bọn đầu cơ tán vượn, tán hươu,

Hắn không đến nỗi ăn năn vì thất vọng.

Chung qui chỉ đề mưu tư lợi.

Các ông anh liêu giữ công tâm làm

trọng,

Quá tin họ, chúng tôi đã đợi

Xin đừng như chóng chóng liệu chiểu

Rước họ ra làm hại nhân dân.

xoay.

Đến khóa này, thiên địa xoay vần,

Gióng bọn trùm quay quắt xưa nay.

— Thế mới biết đất có tuần, nhân có

Miệng leo leo nói hay như thánh sống.

Dân đất Bắc, đồng lòng phản chấn,

Nào hiến ruột, hiến tim, trát bầu

máu nóng.

Hợp nhau thành Mật trận bình dân.

Rút cục làm dân thất vọng đã bao phen.

Có các ông anh đem dạ ân cần,

Chúng tôi thè có bạch nhật thanh

thiên,

Việc non nước chen chúc ra gánh vác.

Từ nay quyết tuyệt nhiên không dại

nữa!

Theo chung một chương trình đã phác,

Các ông anh nếu xử sai lời hứa,

Phát lời nguyên cộng tác đồng lao,

Thời sau này, lành làm giao vở làm

môi,

Lấy việc dân sinh làm chủ nghĩa tối

Thà đừng dân biểu thì thôi.

cao.

Được dân chúng đón chào nồng nở.

Quyết không dung kẻ giữ ngôi bù dinh!

Làm nghĩa vụ thực cho chu đáo.

TÚ MƠ

Sửa mặt và người bằng điện (soins de beauté électriques)

## Uốn tóc điện giúp

để biết cách dùng. Giá 1p 80 — 2p 80 — 9p 50 — 8p 00 một cái. Uốn tóc theo kiểu mới giúp.

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rang, rang lồng, gầu, lồng mi dài cong, trứng cá (khôi nhán), không còn vết thâm, không phát lại) nốt săn nơi mắt, đều giá 1p 00, 2p 00, 3p 00 một hộp. — Tóc mọc, giám má, seo, lồng mày mọc thêm, vết son, tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mắt) 2p 00, 3p 00 một hộp. — Nốt ruồi, hột cơm, rang trắng, hôi nách, nê da 0p 50, 1p 00. Trí da rán, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều 1p 2p. một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da xanh tóc (uống) 2p 00, 3p 00 một hộp. Mùa phấn, màu da lụa dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massoein 18p 00, măt nạ cao su. Rất dù dà sửa sắc.

**MỸ VIỆN AMY, 26, Hàng Than — Hanoi**

KHAI TRƯƠNG TRƯỚC NHẤT TẠI XỨ ĐÔNG-PHÁP TỪ NĂM 1936

# Truyện cái giường

TRUYỆN NGẮN kiều cách

TÔI là một cái giường hư bô trong một cái nhà chưa dò cũ. Tôi buồn lâm. Cái nhà nhỏ như một cái hộp lớn, tôi tàn, đơ bần, bụi đậu trên mái cù rui chàm chàm xuống phủ mịn tôi. Vá mang nhèn! Chúng giăng qua sườn tôi, tự do quá.

Nhất là không có ai bén mảng. Lâu lầm, họ chằng một người đây từ mồ cửa để ậy một cái ghế rách hay một cây đèn tôi. Rồi vội vàng đóng ngay, dáng khinh khinh bởi vì sợ bụi. Trời ơi, chịu sao nỗi cảnh hiu quạnh đường này! đầu gáy, đầu hú, tôi vẫn mong được loài người dụng chạm. Tôi, xưa kia đã từng nàng da, đỡ thịt, tôi đã nhận sự sống của loài người lây qua mình tôi. Mà bây giờ không có sự gần gũi của người; sao vắng vẻ, cô đơn đến thế!

Tôi có chuyện của tôi chứ. Tôi đâu phải là cái vồ lớn dựng nơi kia, nó chỉ có một lịch sử: suốt đời đơ đầu gỗ của mình đập lên trên húa, trên dùi. Tôi biết nhiều lắm. Nhưng mà tôi chưa nói đó thôi.

Nào, cái bần hú, cái ghế bóng, cái cũi mọt, và các người nữa, chiếc xe con gõa bánh, hai cây đèn chảy dầu, năm cái thùng trật vành, và mọi vật linh tinh lủng củng, hãy nghe tôi tự thuật. Làm thinh hoài chỉ tò cho mọt nó ăn!

Tôi vào trong nhà này đã lâu lầm. Mười mốt năm! Tinh thử xem, việc đời đã biết bao thay đổi.

Xưa kia, tôi đẹp, tôi mới. Tôi lại đẹp nhất, mới nhất, không một kẻ nào cùng loại có thể sánh được kiều tôi tân của tôi. Cho đến nỗi, suốt tinh nhở, người ta đều biết tiếng cái giường ở tiệm đồ gỗ X. Bao nhiêu người thèm thường đã đến mặc cả, nhưng túi tiền không đương nổi; và bao nhiêu người đã trảm trả nhưng không hề dám inong, chỉ dành tới nhìn tôi để lại về ngủ trên chiếc chõng tre.

Bỗng một hôm một người thanh niêu đến ngầm nghĩa tôi với hai mắt sáng. Vài câu hỏi, mội nụ cười, một cái gật đầu. Và ông chủ tôi mừng quýnh lên, vì đã tưởng chẳng ai dám lãnh quý vật về nhà, bởi vì cao giá quá.

Ôi vènh vang kiều hanh trên chiếc xe bò nó xêu như xe thắng trận; ôi sung sướng đi qua giữa phố, khiến một nghìn con mắt phải ngược lên cho tôi, để ngợi khen tôi và ganh

tị chử mới của tôi! Một trời hôm ấy đỏ vàng, ánh buồm sáng chạy lượn trên mìn ngời chói. Hồi hộp khi nghe tiếng thở của phu kéo, mơ mộng khi nghĩ đến cuộc đời mới đương chờ tôi, và rạng rinh mỗi khi xe gặp một khoảng đường gõ: sao sự sống linh đình mà vui tươi thế ấy!

Thế là tôi đã thành một cái giường thực sự, chính thức, một cái giường toàn vẹn, sẵn sàng, để cho người ta sống, chứ không phải để cho người ta bán. Phải đợi trong hai tuần, cái mùng « tuy » mới mới may xong, và phải đợi thêm một tuần mới xong một cặp gối mới, ngồi một tháng mới biết sự hoàn thành.

Cái thiện chán mờ mờ của tôi, cũng cho tôi đoán hiểu. Hai người chủ mới, một đôi vợ chồng trẻ, đã muốn trả thù cho sự tam tạm khi

Cái mùng trắng tinh, xốp như bọt sóng trắng; chiếc chiếu có hơi lòe loẹt, nhưng ta phải nhớ tuổi trẻ là tuổi sác màu; và cặp gối thi vị biết bao! Cái gì có đôi cũng là thi vị, huống chi đã một đôi gối, lại trên mỗi chiếc, có một đôi chim truyền cành mai, và trên cành không biết bao nhiêu là đôi hoa nở...

Công dụng của tôi bắt đầu từ một đêm thứ bảy, trong khi bóng trăng đi vào cửa sổ, đến bên minh tôi. Mái đời tôi tưởng cũng như đến đêm nay mới thực bắt đầu: sự sống của loài người san sẻ qua thân minh tôi, một đêm tráng ngời, một đêm tráng mà ở ngoài trời đầy những lời dịu ngọt.

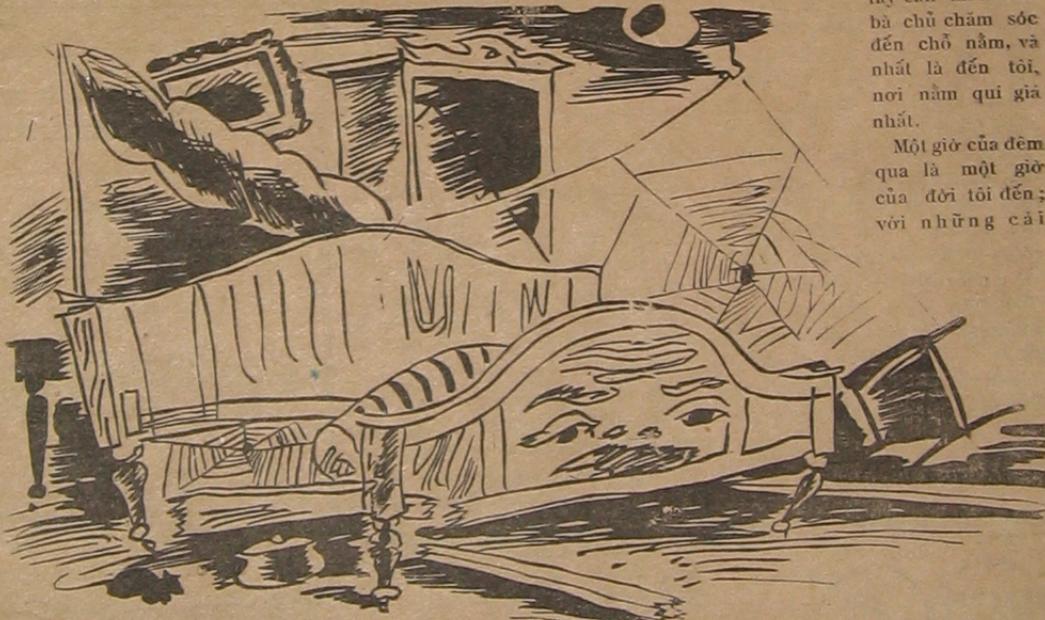
May mắn quá, sao kỷ niệm êm ái nhất của tôi lại được là một giấc mơ màng! Trong phòng nhỏ, tôi và sáng không ngược nhau mà lại giao hòa với nhau; ấy là lần mà

Trước lần ấy, tôi cũng có một thứ thấu hay, nhưng thô kệch biết mấy! Chỉ sau khi được nâng sự sống hiền hòa, san sẻ của loài người, tôi mới thấy rõ đời chỉ có ý nghĩa với tôi mỗi khi đêm về.

Ấy là một nỗi ngất ngày du dương, lúc khởi sự có ánh đèn trong bóng hoàng hôn chập chùng: đêm đã tối, nhưng còn tối dần dà. Tiếng khua riêng trong nhà, gây nên vỉ bóng tối, sự rộn rịp nhỏ làm đất chuyên tiếng chõ gá, tất cả sự ồn ào thầm kín lúc đêm sang đều dừng tôi tôi rất mạnh. Lúc ấy ngoài ta bàn vi bữa ăn, không xem gì đến chiếc giường, nhưng tôi, tôi sắp sửa giấc ngủ: nghĩa là tôi hồi hộp thấy cái ánh linh hồn nhất của tôi lại trở về.. Hoảng hồn, tức là bình minh của tôi!

Rồi trong khi các trẻ nhỏ xùm quanh cây đèn hoa kỳ và nghêu ngoao học bài, bàn tay cần mẫn của bà chủ chăm sóc đến chõ nằm, và nhất là đến tôi, nơi nằm qui già nhất.

Một giờ của đêm qua là một giờ của đời tôi đến; với những cái



mời lấy nhau. Khi được một số tiền lớn đầu tiên, họ liền thay chõ nằm, bỏ cái lều xoàng xĩnh không xứng với giấc mộng ái ân, mà vào một cung điện khá đẹp, khá sang, không hổ với tình yêu thứ nhất.

Với sự nghiêm trang riêng của tuổi trẻ họ để dành tôi, chờ cho xứng gối, xứng màn, và chờ một đêm thứ bảy; xem thấy sự thẳng thắn rất lành của họ, tôi cũng dường như thêm bẽ thế, thêm vững vàng.

cái giường hiện hiện dưới một thi vị đầu tiên, xú của Đêm tưởng chừng như chỉ gồm lại gần đây, ở nơi cái đồ đặc khác thường nó là nơi của giấc ngủ.

Tôi còn quên được sự thức dậy đầu tiên của tôi hay sao! Mơ hồ trong vật chất của tôi, tôi bỗng nghe chút gì xao động; vật chất như được mờ mờ mà thức dậy, và có một ánh mong manh, yếu đuối dội vào cái đêm dày đặc của sự vô tri.

giường, thời khắc nào huyền ảo, thi vị cho bằng đêm! Những đồ đạc vristol chãi và nghênh ngang kia được rọi bằng ánh sáng của bóng tôi. Chúng lộ nguyên hình là những cõi riêng, những xứ sở, chứ không phải những vật kẽm càng chỉ chiếm hết cả chõ trong phòng.

Không gì khô sò cho những cái giường bằng ánh sáng ban ngày. Đầu chúng đẹp tới đâu, chúng vẫn có vẻ trên trời, ngờ nghêch, dường như người ta không hiểu trong kh

mọi người làm việc, sao lại có sự lười biếng đang ý ý nằm đó, hoa chưng đẽ làm bạn với kẽ ngù ngày hay kẽ đau yếu, những kẽ ở bên mé của cuộc đời. Sự sảng tỏ bất lợi cho chúng. Tiếng ồn ào không một chút du dương.

Chúng như những con vật sống ban đêm, bị ánh ban ngày bắt được. Chúng đã thành vô dụng, và hóa vô duyên. Chúng đã lạc vào trong ban ngày, nên ngần ngại, sợ hãi.

Nhưng đêm đến! Gỗ không chỉ là gỗ nữa; cái giường mở rộng như một cõi mơ...

Ở trong nhà tù bụi băm này, chừa những dàn đã bị dời thải, tôi xin hỏi riêng những vật bằng gỗ: có vật nào đã từng cảm thấy sự sống rạo rực chạy trong mình hay chưa? — Chỉ có cái giường, chỉ có tôi mới được những giây phút lâng nhâng. Nương bóng huyền bí của đêm, cái gì cũng huyền ảo; những vong hồn có thể hiện hiện, và những chút hồn thầm của mọi vật cũng được hiện ra.

Huống chi tôi được đỡ lấy mùa xuân vào lòng, mùa xuân của hai sinh vật trê trung, tốt đẹp. Tôi đã nhận sức nặng của hai sự sống; loài người có biết chưng tôi đã khoan khoái bồng họ như một bà mẹ hiền từ bồng hai đứa con?

Rồi những đêm đông, khi mưa rào rào đánh tạt vào tường, khi ngoài trời nước xuống từ vi, đem sự lạnh lùng, vớt át, ấy là khi những lòng xanh nhẹ mâu ào tối, rao rực, ấm áp vô cùng. Ấy là khi người ta rằng qui trọng sự gần nhau, kéo chân kín đầu, để không bỗ lột một chút hơi thở. Ấy là khi, trong sự bồi hồi xúc động, cái giường hoàn thành một tổ chim. Tôi đã nghe mình gỗ của tôi được trở lại với đời rừng: trong những mạch cũ cứng, dã khô, tưống chừng như mâu cây lại chay lại, xui tôi bàng hoàng nhớ tướng thấy mình lại có da trơi, thịt mát của loài cây...

Và mờ màng như còn phảng phất sống trên rừng, bởi vì gỗ đã bắt chước người, nao minh, chuyên nhưa. Tôi thiêm thiếp cùng với hai người chủ, linh hồn ngàn nhẹ cũng như vật chất ngàn êm... ◆

Mà cái bàn nào, cái tủ nào bị được cái giường không?

Cái bàn thì khô khan, cái tủ thì trưởng già; cái bàn học giữ vẻ lạnh lùng của những chồng sách nặng, cái bàn ăn mang vẻ thô bỉ của cá thịt, mắm muối, cái tủ thì cao ngông nghênh và có thói tư bản, khư khư giữ chặt quần áo, bạc vàng. Cái hòm, cái rương cũng đồng mang những khôi hung to tướng và tham lam; còn nói gì những cái ghế chúng bị người ta ngồi lên ở trên mặt...

Chứ cái giường, ôi chao! còn gì thân mật, ấm cúng, êm ái hơn? Người ta nằm lênh giường, người ta lăn vào giường như cầu xin một sự ôm áp chỗ che, như rơi dịu vào cõi lòng thênh thang của người bạn, của người mẹ... Phải, khi nào buồn ngủ hay mệt mỏi, hay yếu đau, người ta mới đi nằm, cho nên cái giường thành ra xứ sở của nỗi mê man, của sự chập chờn, của niềm tè liệt, nghĩa là cái giường gồm thầu bao nhiêu huyền bí của thân thể, của linh hồn. Có phải không, người ta **dồn** nơi bàn, hay người ta **đi** mờ tú, một cách rất khó khăn — bởi vì quá thực tế — chứ khi người ta nằm xuống giường, người ta có cảm giác mơ hồ như khi đặt lưng xuống, người ta chìm dần trong một bể đen mờ, xanh nhạt, dần dần người ta lim dưới một lớp sóng ngủ triền miên. Ôi! nằm trên giường hay là trôi trên nước, hay là bơi giữa nguyệt, bay trên mây? Mờ mờ, nhẹ nhẹ, linh hồn người bồng lảng mù sương, ngao du cõi mộng. Trong khi ấy, chân tay vẫn sở soạng nơi mình gỗ của cái giường, và người ta nhầm chân chiếu với cỏ hoa hay da thịt của một nàng tiên.

Chỉ có cái giường là biết được bao nhiêu sự thầm kín của con người, chứng cho muôn nỗi lòng vu vơ, ban ngày bị đè nén, lấn át vì công ăn việc làm; chỉ ban đêm mới được người ta mở ra nắng nụ ngâm nghĩa. Cái giường mục kích sự yếu đuối của kiếp người; bao nhiêu là tình thương, ngàn nỗi là tình e, ngàn nỗi là tức thầm, bao nhiêu là túi vựng, tất cả niềm thồn thức mà trái tim che dấu đều chờ đêm thanh cảnh vắng, luôn trào bùng những giọng lè đằng cay. Chân chiếu như ru người ta, gối mản như dỗ người ta, vỗ về ở một bên

(Xem tiếp trang 20)

Xuân-Diệu

# BÌNH MINH

Cũng như ông Nguyễn văn Tuyên, ông Nguyễn xuân Khoát vẫn để tâm đến việc đổi mới âm nhạc Việt-Nam. Bài « Bình Minh » đáng dười đây là bài thứ nhất trong tác phẩm âm nhạc mà ông đã soạn. Điều đặc trai tích ở khúc đầu, âm thanh lả cái lú trồi còn ở trong cảnh chập chờn tối. Đến khúc tiếp, tiếng đàn đồng lên và chói lọi như ánh sáng rạng đông.

Lời ca soạn theo cảm hứng của nhạc sĩ.

Âm nhạc của  
Nguyễn xuân Khoát

Lời ca của  
Thể Lữ

The musical score consists of ten staves of music with corresponding lyrics in Vietnamese. The lyrics describe a scene of dawn, mentioning the sound of birds (chim), flowers (mai), and blossoms (xuyn), as well as the soft light of dawn (tháng) and the sound of water (nước). The score includes various musical instruments like piano (đàn), flute (trống), and drums (đàn).

Chờ đợi bình minh, hồn non nước đang âm  
thầm sống trong gió sương Chờ đợi bình minh, hồn hoa  
thầm đang êm đềm dâm trong giấc hương  
Đàn chim mai xuyn xao trên cành  
Vững mây trông đón đưa linh lành.  
Khắp nơi mờ màng, khắp nơi vui mừng chờ  
dợi ánh dương. Bao nguồn  
sáng! bao tung bừng! Đầy mây nước  
tiếng vang lồng. Nhường reo.. Bướm tung  
bay say nắng trên hoa, hoa đón lán giờ, cùng  
nhau mùa theo Khúc thanh âm bình minh tươi  
sáng, trôi khắp non sông. Khắp non sông lan tiếng ca  
vui, mừng reo ánh đồng



## Đĩa hát RCA VICTOR 1938

mỗi thu thanh ở Hương-Cảng đã sang  
tới nơi. Có dù các diệu hát Bắc kỳ. Nhiều  
đĩa hay đặc biệt, xưa nay chưa có.

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu

Dang thi Liên 17, PHỐ HÀNG TRỐNG — HANOI

O, một chốn chán trôi  
xa vắng, một người  
thiếu nữ thần thơ  
ngày tháng trong cõi mơ mộng du  
hiu. Gió thổi mây vẫn nghe những  
lời cô than thở. Cô thường kè lại  
cho cây cỏ, cho bông hoa bên bờ  
nước, những nỗi u ân trong lòng  
Rồi một buổi chiều kia, bối cảnh  
vật thử và con bướm nhỏ bay tìm  
những hương thơm khuất nèo; cô  
cầm bút viết lên giấy những điều  
thần thức của tâm tình Vị thế mà  
bom nay tôi được đọc thơ cô Mai  
Chi và được vui lòng kè chuyện cô  
cùng các bạn.

Bức thư cô gửi kèm tập thơ có  
thể là một bài tựa nhỏ, toàn những  
lời chán thành tha thiết, đưa đến  
cho tôi một cảm trôi mây quanh  
quê và hình ảnh cô độc của một  
người âu sầu. Thơ cô đặt một ánh  
trăng lên bản giấy của tôi, và hai  
cánh hoa miêng bình cũng run rẩy  
như cảm động.

Trời nước thương đau ả giọt  
Lòng em thồn thức bên hồ  
Một chút hương thăm vương gó  
Hoa đêm rụng dưới trăng la...)

Bông hoa chết dưới trăng đè lại  
một chút hương nôn nùng trong  
lòng người thiếu nữ. Rồi khi trông  
thấy

Gió động giọt sương đơn chiếc  
Gần rời khỏi lá nghiêng mình  
Ôi! trăng xưa, ôi ngây qua, ôi ly biết  
Mi em ngừng lệ long lanh...

Sự cảm động mong manh ấy rung  
động ở ba đoạn đầu và cho ta nghe  
thấy một tiếng thở dài du dương  
như một tiếng đàn tơ ai oán. Nhưng  
đến đoạn cuối ta thấy yếu ớt và trê  
trăng.

Em tiếc em thương chí dó  
Em than với khói mây bay  
Em thương hoa, em thương trăng,  
em thương gió  
Em than cùng với ai đây?

Cũng như kẻ da său, người thiếu  
nữ rất da tinh trong mộng trường.  
Cô thành thực về cái mộng trường  
ấy theo hình ảnh một tinh quân.  
Và khi non nước chẳng chịu nghe  
lời cô, cô gọi người tinh quân ấy  
đề nhận những lời âi ân, trong một  
bài thơ ý nhị.

Bao giờ gặp buổi mây thay sắc  
Gió lạnh bên hồ vút bóng hoa,  
Ánh buổi hoàng hôn ngàn ngại tắt;  
Chân trời chim én vội vàng qua,

# TIN THƠ

## của THẾ-LƯ

Mục tin thơ mở trên báo Ngày Nay chỉ có một chủ ý khiêm tốn: làm  
một thư thi dân nhà nhân cho các nhà thi sĩ. Đó cũng là một hộp  
« lá thăm », nhân và đưa tin cho các bạn trong cuộc giao tiếp với  
Nàng Thơ. Trong công việc đưa tin, tôi thường nhân cơ hội để nói  
những ý kiến riêng về thơ văn, và thường được các ban chú ý. Những  
bức thư hoan nghênh, và nhất là những tác phẩm gửi về ngày một  
thêm nhiều, một thêm sốt sắng, bao giờ cũng khiến tôi sung sướng

máu ghen mến thêm cái gánh nặng êm ái của mình.

Ngoài bạn làm thơ, các độc giả Ngày Nay cũng vui lòng đề cao  
chuyện hoa mỹ nâng chiếm của mình chát thì giờ quá báu. Người ta  
không dừng dừng với một cuộc đàm đạo thân mật của chúng tôi,  
một vài bạn qua chốn thi-dân lại ghé vào chơi và nhân thấy rằng  
trong những chyện hoa, trăng, sương, nước dừa dắt êm đềm cũng  
còn « những hương thơm, những ánh sáng khác ». Tôi tiếp được  
nhều thư tỏ ý ưa thích của bạn đọc và trong số đó một đoạn tôi  
trích dịch sau này (vì bức thư viết bằng chữ Pháp) tóm tắt dư luận  
của nhiều người. « Tôi không biết làm thơ, song những lời phê  
bình của ông mở cho tôi được thấy một thế giới lạ. Tôi yêu đọc thơ  
hơn trước và yêu những tác phẩm của các thi sĩ một cách thông  
minh hơn. »

Câu quá khen ấy vượt ve lòng tự ái của tôi; tôi vui mừng vì thấy  
công việc mình không đến nỗi vô ích nhiều quá.

Số đã tôi không theo thói nhăn nhíu, phô bày ra đây những lời  
nói tôi cho mình; là vì thấy một tờ báo (1) nhìn mực nát bằng cou  
mát! làm lạc nêu không hẳn là ghen ghét. Tôi muốn bạn đồng nghiệp  
hiểu cho rằng, tôi không tự phụ day ai hết, và ai cũng có quyền  
chân thực để tự tưởng minh hiền cho mọi người. Nếu trong câu  
chuyện, lời nói của một người có vẻ mạnh bạo là vì người ấy tin ý  
tưởng của mình vững chãi. Mập mờ, quanh quần chỉ là cách ăn nói  
của những người tự tưởng nông nỗi và hổ dồ. Tôi lên tiếng công  
kịch sự trẽ nãy trong thơ, mời các thi sĩ dụng công chau cha lời và  
nặng cao thi hứng; tôi nói đến những đường lối tiện lợi và đáng  
tranh và nhắc đến những điều cần thiết trong phép làm thơ; đó chỉ  
là những lẽ phải thông thường ai cũng đã biết qua, nhưng phần  
nhieu tinh lợ đãng khôn chịu nhớ đến, chỉ có thể. Ban đồng nghiệp  
thấy đó là một bài day học, tức là trong thấy nhiều lý thuyết  
sân xa mới lạ ở những ý đơn giản của tôi. Đối với bạn đồng  
nghiệp tôi có vẻ đạo mạo trang trọng như một giáo sư, hán hạnh  
ý quả thực tôi không dám nhận.

### THẾ-LƯ

1) Chuyện đời, bài mới, mục Chuyện Thơ, và gần đây, trong một kỳ nói đến  
« Tin thơ » của Thế Lư.

Anh chợt thấy hồn thơ rộng rãi  
Phiêu du trên cõi mộng bằng khung  
Thương, vui, yêu, nhớ trong lút thái  
Cả khối da său nhẹ nhẹ lâng :

Tinh lang ôi! Phút mènh manh ấy,  
Hãy nghĩ rằng em đã hưởng rồi,  
Em giữ, em dành cho bạn đấy :  
Tinh em gởi ở tháng năm trời.

Ba đoạn cũng đủ để ghi những  
cảm giác âu yếm của người da tinh.

Cô Mai Chi, vì quá ham, không chịu  
ngừng lại đó. Cô viết thêm ba đoạn  
nữa, chọn chu, êm nhẹ, song ý vị  
không đậm đà, và lời thơ dễ dãi  
cũng như ở câu :

Cả khối da său nhẹ nhẹ lâng.

Và bốn câu ở đoạn thứ ba.

Tập thơ cô Mai Chi có ngót hai  
mươi bài làm theo nhiều điều khác  
nhau và thường thường là một tản  
sự rất dễ xúc động. Bao giờ những  
câu thơ nhất ở mỗi bài cũng giữ  
được những ý đẹp diễn tả trong  
những lời nói là và đẹp. Nhưng đến  
giữa bài bao giờ thơ cũng chỉ còn  
những lời dễ dãi hoặc trái lại những  
câu gò gập kỵ khú. Ý càng phai khi  
lời thơ càng đậm. Sự rườm rà ấy  
rất đáng trách, vì rất đáng trách ở  
một khiếu thơ như cô. Tả những  
bức tranh yêu đương, cô có một sự  
chân thực ít khi thấy ở các bạn gái  
làm thơ. Một cuộc ân ái của cô với  
người tình quân trưởng tượng vừa  
có vẻ sống sượng, vừa kín đáo trong  
bài: Chuyện đêm qua :

Em muốn chép trong lời thơ đậm  
đãi

### Trông lên

Năm im dưới gốc cây to,  
Nhìn xuân trai lúa muôn tờ là  
non.

Gió theo cung gió tuôn dồn,  
Đem theo hương vị đời ngọt  
ngàn đời...  
— Trông lên cho mắt đầy  
trời.—

Là thơm như thế da người : là  
thơm. .

Chiều xanh còn cách đêm  
bờm.

Mênh mông dã trại niêm ôm  
giữa bờn...

Giữa trời, bình là con con :  
Trời xa sắc biền, là thon minh  
thuyền ;  
Gió qua lá ngọt triều lên ;  
Hiu hiu gió đầy thuyền trên  
biển trời...  
●

Chờ hồn lên tận chơi voi,  
Trầm chèo của Nhạc, muôn lời  
của Thơ...

Quên thân như đã quên giờ,  
Tê mê cõi biếc, bến bờ là đâu...

HUY CÂN

Chuyện đêm qua, khi trăng lọt qua  
hiên

Bắt gặp em với tình lang tựa gốc,  
Vai kề vai ôn lại cuộc tình dayê.

Em muốn chép trong lời thơ đậm  
thâm,

Chuyện đêm qua, khi gió ngọt hú  
hiu.

Lời tôi nói òa trong hàng mi lâng  
Anh nhìn em khôn ngó xiết tình yêu.

Em muốn gửi lời thơ phong kin hộ  
Chuyện đêm qua, khi một tiếng thở  
dài

Đã thu thực lòng em bao sóng gió,  
Nep bóng anh, em thồn thức bên vai,

Em muốn để lời thơ như giọt lệ  
Nhô dêm qua, ôi sung sướng trào

tuôn I  
Ghi lấp phút vô cùng thăm thia

Miệng anh không rời miệng em hôn.

Người ta thấy một chủ ý và một  
sự cố gắng diễn đạt tình ý âu yếm,  
nhưng sự cố gắng chưa đến nơi,  
Bức tranh tượng tượng hiện đễn  
cùng với những hình ảnh thân mật  
yêu đương, tác giả vẫn còn có vẻ  
thuận tay chép ra nhưng lòng chưa  
được cảm động một cách đầy đủ.  
Tuy vậy cũng nên đánh dấu lấy một  
thứ thơ tình có một giọng điệu mới  
khác với những thơ của các bạn nữ  
lưu.

Cũng diễn những ý yêu đương  
thân mật, ông Đào Cung đã cho  
người ta thấy lòng ông không eó  
một chút yêu đương. Bài « Yêu em »  
của ông có những câu nguyệt ngập  
lẫn với những câu thật thà :

(Xem tiếp trang 20)

### CONCOURS DE MAILLOTS DE BAIN À BỘ-SƠN

Cuộc thi các kiểu áo tắm phụ-nữ hôm chủ nhật vừa rồi ở Bộ-Sơn đã tỏ ra rằng công nghệ dệt len, pha mùi và kỹ thuật Việt-Nam nay đã bước lên một bậc rất dài có thể so sánh với Âu-châu được.

Xưa nay những áo tắm len kỹ thuật đều phải mua ở ngoại  
quốc về giá rất cao, mà ít khi lại vừa vận cho phụ nữ Việt-  
Nam lấm. Năm nay các nhà dệt áo len ở Hà-Thành, nhất  
là hiệu CỤ-CHUNG phổ hàng Bông số 100, vì có máy tối tân, và  
có nhiều tay kỹ thuật chế kiều, nên các kiểu áo đã hoàn toàn  
tinh sảo mà giá lại cực kỳ phải chăng.

Như bộ áo cô Tân được giải thưởng nhất hêm ấy của hiệu  
CỤ CHUNG dệt ra thật là một chứng cứ hiển nhiên.

O' Hanoi mà không có tiền là một cớ để làm cho ta buồn nhất. Tý ở Hanoi, Tý không có tiền mà Tý lại không muốn buồn nên Tý nhất định đi làm précepteur.

Ngô ý với Đạt, một người bạn chuyên môn làm nghề ấy. Đạt ngạc nhiên :

— Anh mà cũng chưa làm précepteur à?

— Sao lại không?

— Tôi trốn không nên.

— Anh đừng lường gì hết, cứ kiểm cho tôi một chỗ là được rồi.

— Thế thì được, mai anh đến chơi sẽ hay.

Mai đến, Đạt bảo :

— Hiện giờ tôi biết có ba chỗ. Một là ở Bach-mai, một ông phán già có hai cô con gái học lớp nhất muốn học thêm để cuối năm thi cho chắc, chỗ ấy tôi quen, bảo tôi được ngay. Hai là ở hàng Bột, dạy một cậu bé cũng thi Sơ học Pháp-Việt. Ba là ở Jambert, chỗ này tôi không biết rõ. Với một chỗ nữa ở hàng Bát đằng & Ngày Nay.

— Chỗ & Bach-mai thì tôi chịu rồi, vì xa quá, có những chỗ khác anh thử đi với tôi xem.

— Thì đi.

Đến hàng Bát trước. Tỉnh số nhà đến thì là một chiếc nhà cũ, lợp sập, bần thỉ, nyo-ri cửa đơn hàng sén, bán kim chỉ, long não, thông phong, thuốc lá, maối, vân vân...

Hai người vừa ngáp nghé, thì một người đàn bà đang bán hàng, ngang dẫu lên hỏi :

— Hai ông mua gì?

— Không, chúng tôi hỏi ông Bao.

— À, thế mời hai ông vào chơi, thay tôi đương tẩm.

Trong phòng nhà tiều tay, Đạt miễn cưỡi. Tý đọc : cứ vào.

Ngồi đợi được một lúc, thì một người béo bèo, cởi trần từ trong nhà đi ra. Hai anh em đứng dậy chào rồi nói luôn đến chuyện dạy học. Ông chủ vừa cài khuy áo vừa hỏi :

— Thế cậu nào muốn làm?

Tý đáp :

— Thưa ông, tôi.

— Cậu đã đạt gì chưa, bằng cấp có gì không?

— Tôi đã dip lớn năm ngoái,

— Giờ cậu làm gì?

— Tôi học ban tú tài ở trường Thăng-long.

— Đâu, cậu đưa livret tôi coi thử xem công-đuyl ra làm sao.

— Thưa ông, tôi không mang livret đi.

biết bao nhiêu mà nói.

— Phải, dạy có một mình cháu thôi. Công việc nhẹ nhàng lắm. Bác nhán tôi ở dảng kia cũng nuôi một cậu dỗ tú tài dạy ba đứa trẻ mà mỗi tháng giá 5p.00. Tôi thì tôi xin đưa — chắc là như cậu giúp tôi — dù tiền thuốc lá, tiêu vặt mỗi tháng ba đồng.

Tý ngời im. Ông chủ lai tiếp :

— Thế cậu bằng lòng chứ?

— Vâng.

— Được, nếu thế cậu biên địa chỉ lại đây, khi nào cần đến tôi sẽ cho gọi.

cho một bà dội ở phố hàng Khoai ngày dạy hai buổi, mỗi tháng anh có biết được bao nhiêu không? Một đồng bảy hào rưỡi.

— Bitte! Sao lại bằng hào rưỡi?

— Ai biết đâu đây. Họ mà cả với nhau chử gi.

Đến hàng Than lại gặp một ông chủ béo nữa, có phần sang trọng hơn. Ông cũng chẳng mời ngồi, hỏi qua loa bằng cấp rồi nói nhà ông có năm đứa học từ lớp nhất giờ xuống, trước ông cũng có nuôi một ông giáo dạy ngày hai buổi, trưa hai giờ, tối hai giờ, mỗi tháng là

năm đồng. Bây giờ có muốn làm thì cũng thế.

Tý bằng lòng.

Buổi đầu Tý vừa vào đã thấy lỗ nhổ một lũ trẻ chạy ra chào nhau nhau : « Lạy cậu ạ, lạy cậu ạ ». Có năm đứa tất cả; đứa nhứt học lớp nhất trường hàng Than, đứa thứ ba học lớp 9ème & lit-xê, hai đứa nữa học trường hàng Vôi và Gia-long, và một đứa cháu độ mười mốt tuổi, tự nhiên tên là Mậu, học trường Nguyễn-văn-Tông. Vì chi là năm đứa học năm lớp ở năm trường.

Được một lúc ông bỏ ra năm ở ghế dài bên cạnh xem báo, ý chừng để xem sức học của ông giáo mới ra sao.

Chúc chúc ông lại bảo :

— Cậu phải bắt làm tinh lòn mới được. Thắng Đức kém « mót » cơ dãy. Hay là đích-lê cậu đừng đọc viagun nữa. Hay là : phải đánh nhiều mới được, để tôi mang cái roi má ra cho cậu dùng.

Vân vân.  
Tý ra về, hậm hực, buồn rầu.

Tý đến châm nứa giờ, vừa ngồi yên chỗ xong thì một tiếng con gái ở trong nhà đưa ra :

— Mậu ơi, xem cho chị mắng giờ?

— Gần tám giờ rồi, chị a.

Tý mím cưỡi, vì biết rằng cái đồng hồ treo gần chỗ cửa ở trong nhà trống ra cũng rõ, và tối hôm ấy Tý ngồi rồn lại đến chín rưỡi mới về.

Tý gõ cửa thấy trong nhà đèn thắp sáng trưng, vào thấy nhà đương đồng khách. Tý lên tiếng chào. Bà chủ nhà đáp : « không dám » rồi lại nói chuyện bình tĩnh như thường. Tý ngượng quá, chưa biết ngồi đâu, mà hỏi ai thì thắng xe ra thì thăm :

— Nhà hôm nay có giỗ, ông con bảo cho phép cậu nghỉ một hôm.

Hôm ấy là mồng sáu tay rỗi mà tiền mai chưa thay giả. Tý bắn khoan mãi, thấy ông chủ di ra sắp dì chơi, chạy theo hỏi : « Thưa ông, ông có liền... ». Ông vội đáp : « Được, được



### Hôn nhân, tình duyên, của cải, sự nghiệp, và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thư gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

về tận, không tiếp khách tại nhà

Tại 153, Đường cầu Cầu Đông  
(53, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 338

**D' CAO-XUAN-CAM**

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris  
nguyên Trang-ký bệnh viện  
quản đốc chuyên trị  
Bệnh Hoa Liệu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30  
Chiều 2h đến 6h

Khi cần kíp mời về  
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh  
và hộ sinh

5 et 7, Rue Neyrel  
(Place Neyrel)  
HANOI

Hiệu thuốc  
tây Vườn  
Hoa Cửa  
Nam

Tel  
380

Pharmacie TIN  
THAM de 1ère classe

Thuốc  
m & i,  
giá hạ  
Mở cửa cá  
buổi /ura



được, cậu đã iỏi cỏi xoay dỗ, tiền  
nhà iỏi cũng chưa có để trả dỗ.  
Còn để đến mai không được à?

Nói xong, quát luôn:

— Xe, mày làm gì trong ấy, có  
mau lên không để bố mày đợi thế  
này à.

Đại bão Tý:

— Anh có biết, cái nhà ở hàng Bội  
đã giờ ai làm không?

— Không.

— Có một thằng nào, trông mặt  
đẹp lắm, mỗi tháng có hai đồng thôi.

— Thảo nào mình đợi mãi vẫn  
không thấy ông ấy gọi. Thì ra ông  
đã kiếm được món hời hơn.

Tý đang đọc ám tả cho học trò.  
Ông chủ ra loay hoay tìm mãi ở sau  
bàn rồi nói:

— Quái, đồng hồ ván thơ giặt giũ  
lại mình vừa đẽ ở tay ghê nág lại  
đau rồi! Có đứa nào thay không. Xe  
ra tìm hộ tao tí.

Thằng xe ra lật tung bàn lên, sờ  
đến, nhắc ghê tìm mãi cũng không  
thấy. Ông chả gắt:

— Lại đứa nào lág rồi, thằng Đức  
phải không, hay thằng Mậu?

Trè con đồng thanh đáp:

— Con không lấy.

Ông quát:

— Thế thì nó đâu. Hào biết bay  
ở, chính lag tao đẽ đăg, lúc câu giáo  
vào hagy còn, phải không cậu?

Tý lanh lùng đáp:

— Thưa ông, tôi cũng không đẽ ý.  
— Thôi, thế thì chỉ có thằng Mậu.  
Nói đoạn, ông cầm thước vuốt luôn  
hai, ba cái. Mậu đau khóc ầm lên. Bù  
chử ở trong nhà nói với ra:

— Gớm, ông làm gì râm nhà lên  
thế. Hai hào bạc chử mấy trăm mấy  
chục gí, không sợ người ta cướp cho.  
Mà đêg chỉ có mấy người kia, chứ  
đi đâu mà thiệt.

Trưa hôm sau, lúc Tý ra về, Mậu  
rón rén theo ghé tai nói:

— Cậu q, sáng nay tím thấy hào  
ván chỗ chán tẩy chè ngay chỗ sau ghé  
cửa ngồi, bác gái bắc áng nghỉ cho  
cậu đêg, bác áng béo: đã biêt mà,  
giáo mới điếc gí. Hữu tài vô hạnh.

Tý vừa đi vừa lầm bầm:

— Vô hạnh thì còn có lý, chứ mình  
thì còn hữu tài gi.

— Tý mới đỗ tham tú, khao anh  
em ở Tự-hưng-lâu.

Tý đang vui, có người hỏi:

— Làm prêceplear có dễ chịu  
không nhỉ?

Đại đưa mắt mỉm cười nhìn Tý.  
Tý cũng bắt cười nói:

— Kè nghè gi chảng có cái thù.  
Các anh muốn biêt cái thù vj của  
nghe áng hagy nghe câu chuyện này:  
tôi có người bạn học lúc nhỏ. Đô  
xong bằng cơ thuddy thì anh ta kiếm  
được một chỗ dạy học nhà ông chánh  
tông ở một làng kia.

Một hôm có khách, bà chánh ngồi  
trên sập lêm trầu thắn nhiên nói:

— Cậu giáo dùn hộ tôi siêu  
nước » lâm mắng bà khách kia cũng  
phải bắt cười.

Đây, nghè « cậu giáo » nó như thế  
đó, anh nào không tin hagy cứ thử  
máu xem.

Gia xin các anh hagy náng cốc.

N. D. LỘC

# Người Việt-Nam trong ba kỳ

**C**HÚNG TÔI đã đi nghe ông Phạm văn Hanh nói chuyện về người Việt-Nam trong ba kỳ.

Trước khi đi nghe ông Hanh, chúng tôi đã được ông Hanh đến « cảm ơn » chúng tôi về bài tường thuật buổi diễn thuyết về thơ mới của ông ở trong Nam. Và nhân tiện ông đã cho chúng tôi biết mục đích bài nói chuyện của ông tại hội Tri Tri : làm cho người Nam, người Trung, người Bắc hiểu nhau :

— Hiện giờ người Annam trong Nam không hiểu người Annam ngoài Bắc cũng như người Annam ngoài Bắc không hiểu người Annam trong Trung.

Rồi ông thuật một câu chuyện « ăn cá khô » để làm bằng cớ : người Bắc bảo người Nam, lời ông Hanh, uống trà tàu nhằm với cá khô. Ở trong Nam ông Hanh không thấy ai ăn uống như thế bao giờ.

Trong bài nói chuyện, ông Hanh nhận xét thấy những tính xấu này của người Bắc.

1) **Hào nhoáng, lòe loẹt** — Có nhiều bạn Cao-dâng ăn mặc cực kỳ lịch sự, lưỡng nhà giàu có, kỹ thực nhà rất nghèo;

2) **Sảo quyết**;

3) **Duy kỷ**;

Vân vân...

**Nguyễn Nhán** : nghèo. Mà nghèo là vì ở chen chúc trong lưu vực sông Hoàng-hà và Thái-binh. Khi người ta ghèo thì người ta hay che đậy cái nghèo, và người ta trở nên tra hào nhoáng bè ngoài. Người ta lại cạnh tranh nhau kịch liệt để sống (sảo quyết). Còn duy kỷ thì cố nhiên người ta duy kỷ khi người ta sống thiếu thốn.

Về phần người Nam, ông Hanh nhận thấy hai tính rõ rệt :

1) **Cực mà nồng nỗi** chứ không trầm mặc như người Bắc, người Trung.

2) **Ngông nghênh**. Ông Hanh tả một Bạch công tử đi chơi mát trong phố thuê tới mười lăm cái xe. Cái đầu mang công tử, cái thứ hai mang mũ công tử, cái thứ ba mang hèo công tử, cái thứ tư mang cái cravate của công tử, vân vân...

**Nguyễn Nhán** : giàu, dễ kiềm chế. Ruộng rộng mênh mông, không mất công khó nhọc để cầy cấy, đã có nước sông Cửu long giang bồi bón giúp. Khi người ta giàu thì người ta chả cần nghĩ ngợi thảm đê tìm kế sinh nhai, và người ta dễ trở nên ngông nghênh lắm.

Còn người Trung ? Không thấy ông Hanh nói đến một cách rõ rệt. Thường thường ông cho họ nhập bọn với người Bắc mà gọi gồm người Trung Bắc. Kè cung giàn tiễn !

Đó là nỗi về số đông. Kè thi cũng có người ở ngoài lề lối, và chỉ có toàn những tính tốt. Thi dụ như ông Tổ ông Hanh chẳng hạn.

Làm thế nào để đời bên  
hiểu nhau, yêu nhau ?

Ông Hanh thấy có hai cách :

1) **Lấy nhau**. Thi dụ như đức Bảo đại, ông Hoàng trọng Phu ông Huỳnh văn Phương (đây là tôi thi dụ hộ ông Hanh)

2) **Trao đổi trẻ em** trong vụ nghỉ hè. Hai gia đình điều đình với nhau để nuôi trẻ em lẫn cho nhau trong ba tháng hè.

Ông Hanh phản nàn sự chia rẽ của người ba xứ. Ông không muốn nghe người Nam, người Trung nhắc người Bắc là « đồ cọc cách » và người Bắc chế người

Nam là « hạng xanh vỏ đỏ lòng ». Ông cũng không muốn nghe bài cầu thơ của nhà nho ngoài Bắc : « son bất cao, thủy bất thâm, nam da trá, nữ da đậm », đề tả người Trung trong Hoë.

Ông Hanh không muốn thế.

Nhưng chính ông Hanh là người đã phạm tội chia rẽ, phạm tội có lẽ một cách bất ngờ. Vì, xin hỏi ông, câu chuyện bà giáo Lê thị Lựu đã quá cũ rồi, ai ai cũng muốn quên đi, có chi ông còn nhắc tới ? Mà ông lại nhắc tới bằng một giọng buộc tội hổ dồ ! Theo ông thì học trò đã bái khóa vì bà giáo kia bảo người trong Nam ngu, dốt, kém thông minh, vân vân. Ông bằng cớ vào đâu mà dám quả quyết rằng bà giáo Lựu đã mang học trò của bà như thế ? Ông tin mấy người học trò ? Thế thì ông nông nỗi như.

Mà dù bà giáo có nói những câu ấy (nói riêng với mấy người học trò của bà) thiết tưởng cũng không nên đem câu chuyện không hay vào trong bài diễn văn có cái mục đích tốt đẹp muốn liên lạc người ba kỳ.

Ấy đó, chính thuốc chữa sự chia rẽ đó.

Muốn người ba kỳ hiểu nhau thân yêu nhau, lấy nhau chưa đủ, trao đổi trẻ em đi nghỉ mát cũng chưa đủ. Cần nhất những người to đầu, như ông Hanh chẳng hạn phải giữ gìn ngôn ngữ trước công chúng không nên vòi tinh khuyển khích sự chia rẽ, hay soi bới những nét xấu nhõ của nhau ra. Chúng ta phải thành thực coi nhau như anh em một giống nòi.

Một người Bắc gặp một người Nam không bao giờ được nghĩ : « kia một người xứ Nam kỳ » vì sự thực hai người chỉ là người Annam nói một thứ tiếng Annam.

Các ông to đầu làm báo càng không nên dâng động tới sự chia rẽ. Nếu xảy ra chuyện xích mích côn con giữa hai người Nam, Bắc hay Trung thì chỉ nên nói tuề tóa đi, hơn nữa nên bỏ qua đi, hay nếu có nói đến chỉ nên coi hai người là hai người Annam.

Kết luận

Năm nọ, nói chuyện về thơ, ông Phạm văn Hanh tuyên bố : « Không có thơ mới, chỉ có thơ ».

Tôi cũng xin tuyên bố : « Không có người Nam kỳ, Trung kỳ, Bắc kỳ. Chỉ có người Annam ».

Nhị Linh



KHANG-KIỆN được phỏng

94, Hàng Buồm — Hanoi

# TRÔNG TÌM

MỘT CON VẬT BÁNG  
ĐƯỢC TA QUÍ CHUỘNG:  
CON ĐƠI



Nhà chồng tôi " họ xứ cay  
nghịch quá nên tôi về ở với mẹ tôi  
đây."

Ồ thèm chưa biết à! Mẹ chỉ  
cũng vừa về nhà bà ngoại chị hòm  
qua rồi ! ..

## Ảnh hưởng của thời tiết đối với các màu của con bướm

MỘT điều rất lạ là những con nhộng sinh ra bướm có thể sinh ra những con bướm màu khác nhau tùy theo thời tiết. Ma sát nghiêm xé, ta có thể rất dễ dàng bắt những con sâu bướm về nuôi để lấy nhộng. Những nhộng ấy trứ trong một thời tiết từ 4 đến 5 độ, sinh ra giống bướm chỉ có ở miền hàn đới, như xứ Lapone và những xứ về miền Bắc cực khác. Trừ trong một thời tiết từ 27 đến 39 độ, nhộng sẽ sinh ra những bướm người ta chỉ thấy ở những đảo Corse và Sardaigne. Ta còn có thể phơi những con nhộng ra một nhiệt độ từ 42 đến 45 mỗi ngày hai giờ, và như thế ba, bốn ngày, ta sẽ có những con bướm mà khi người ta thấy ở các miền ôn đới, khi mùa hè nóng quá. Nhộng bướm ở những miền này có thể sinh ra những con bướm mà người ta thấy ở Sgrie về tháng bảy và tháng tám. Nói tóm lại những sự tìm tôi ấy — rất ích lợi và nên lan rộng ra tất cả các giống bướm — tỏ ra rằng có một nhiệt độ nhất định khiến nhộng sinh ra những bướm chỉ riêng có ở xứ lạnh, còn một nhiệt độ khác cao hơn, sinh những bướm ở miền ôn đới hay chỉ riêng ở xứ nóng.

(D.I.)

## Đời người ta với những con số

NHỮNG bản thống kê, dù có khi bị người ta chỉ trích ở trên báo, vẫn rất thịnh hành. Đó chỉ vì lẽ một con số có khi cho người ta biết rõ hơn là mô tả một cách tóm tắt.

Hắn ta phải nao lòng khi hay rằng, một ông già bảy mươi tuổi, không là người bay nói lầm, là nói trong đời ông một số tiếng gồm lại bằng 4.620 cuốn sách 300 trang. Do đấy người ta phải ngạc nhiên khi tính ra: một người mỗi ngày nói 18.000 tiếng. Những nhà thông thái Thụy Điển đã làm nên cái bản thống kê lật lùng ấy nói rằng đó là một trường hợp bình thường chứ không phải đặc biệt. Tính ra 18.000 tiếng, in lối thường, được 54 trang sách khổ chung bình, tức là mỗi năm ta sẽ có một tủ sách nhỏ 66 cuốn 300 trang.

Ông già 70 ấy đã năm 23 năm ở trên giường và ngồi 6 năm ở bàn ăn. Ông đã cao ráo suốt ngày đêm trong bốn tháng, tiêu vào cái thứ ấy 9.700 quan lưỡi dao, không kể đến sà-phong và nước nóng. (Lẽ tự nhiên giá tiền lưỡi dao không thể nhất định vì có nhiều hàng lưỡi dao làm.) Nếu mỗi ngày ông tẩm một lưỡi, thì ông đã sống từ 200 đến 250 ngày ở dưới nước, nhưng là những ngày hăm bốn giờ chứ không phải ngày tám giờ đâu!

Người ta có kẽ một câu chuyện buồn cười và thảm thương rằng một cô hầu của hoàng hậu Victoria đã tự sát vì cô cho là đời cô — ấy là trong mùa khánh tiết — chỉ sống để mặc quần áo và cởi quần áo, cài cúc và cởi cúc áo ngoài, áo trong và giày. Từ ngày sinh ra lối fermeture - éclair, mặc quần áo đã đỡ mất thời giờ di chút ít; tuy thế ông già kia cũng đã phi mai hai năm trọn để làm cái công việc phiền phức ấy.

Nếu một con số có thể làm cho ta ngạc nhiên thì chính là con số về những người nghiên thuốc lá. Một người nghiên có chứng độ tiêu thụ một số thuốc — cho đến khi chết — sáu lần nặng hơn người bình thường, người nặng 70 cân. Đây là nói một người nghiên trong 42 năm.

Bàn bà nhẹ cân hơn, vậy chắc họ

chóng có thể giật cái kỹ lục ấy. Song cũng may mà số các bà nghiên nặng còn ít ỏi.

Đến công việc của các bà nội trợ.

Nếu bạn đã chọn được người vợ đảm đang, ngăn nắp, nói tóm lại một người nội trợ đáng làm khuôn mẫu, bạn sẽ phải thực tình ái ngại cho vợ về cái công việc nặng nề nặng đầm đumbo gánh vác. Trong một năm nặng rưa và lau 4.046 thước vuông bát đĩa, giặt it ra 1.200 thước vuông quần áo. Ta hằng thí dụ một cô gái trẻ về nhà chồng năm 25 tuổi; tính đến năm 60 tuổi, cô đã lau rửa 455 cây số vuông sàn nhà, lau 3500 thước vuông tủ và bàn ghế và thay khăn rái giường tới 49.000 lần. Ta nên thú thật rằng những con số không lồ ấy khiến cho ta nản lòng. Tuy thế ta sẽ làm nếu mới có thể đã làm ta chột dạ.

Trái tim ta, cái giây cót làm cho bộ máy kia là thân thể ta chuyển động, làm việc một cách dữ dội hơn chink ta nhiều. Trong một giờ, tim đập chừng 5.000 lần; vậy trong sáu mươi năm, 2.629.800.000 lần, có ai ngờ đến thế không? Và nếu trái tim ta lúc nào cũng hồi hộp vì người yêu, thì con số kia sẽ lên tới bậc nào?

(M. Beaugrand-Marianne)

## Hạt sen để lâu 500 năm còn mọc

NHỮNG hạt cũ đã năm trăm năm, lâm thây ở trong một cái hồ ở Mân-chau, đã khô đi từ bao nhiêu thế kỷ và ương trong một tuan lê lại mọc, đó là một việc rất lạ lùng mới xảy ra ở Chicago

Ba hạt sen ấy người ta mang ương theo hai cách khác nhau. Một hạt mang nhung vào acide salfarique cho mềm cái vỏ cứng ngoài, rồi thả xuống nước thì tám hôm sau nẩy mầm. Hai hạt kia chỉ ngâm không xuống nước thì mai mồng tháng sau mới mọc. Hạt sen trên, sau 31 ngày, mọc những mầm dài 30 phân và sắp nẩy một cái mầm thứ ba. Nếu châm nom khéo, cây sen ấy có thể sống được và trong hai năm dư thi giả.

(Illustrated London News — D. I.)

T A hays nói chuyện một chút về con đói vô tội kia mà hình thù xấu xa khiến cho nhiều người ghét tởm, và vì thế một số rất đông người ngay dốt thù ghét dàn áp một cách tàn nhẫn.

Ai này đều biết rằng ở thôn quê nhiều người trưởng đã làm được một việc ích lợi bằng cách giết một con đói. Trong nhiều dân tộc người ta cho con đói là một diêm dúa, một biểu hiệu của tai nạn.

Song cái tai nạn thực là có những ngàn ấy người ngu xuẩn, kém ích lợi xa những con đói nhỏ; nó có thể ăn khỏe một cách lả lùng, quá sức tưởng tượng: 500.000 con muỗi một bữa chiều. Dơi đuôi bắt những con muỗi ấy, một cái họa lớn cho nước ta (Pháp) mà ở Mỹ người ta đã biết lo đến cách đề phòng sự sinh sản. Trái với ta, họ hết sức tránh súc phạm tới loài đói. Họ còn nhập cảng hàng nghìn đói để chống lại với muỗi, một giống truyền bá bệnh sốt rét. Nói tóm lại, họ che chở một cách rất thận thiết con vật xấu xa nhưng qui hóa kia như ta đối với con chim én. Ta nên tử tế với loài đói!

(Marianne)  
M. dịch



Cái kiêng như thế này thì báu giá gì, mà họ bảo dân bà con gái ở tinh giờ, đều deo lên cổ. Vấn minh thật!

## INSTITUTION « HO DAC HAM » HUE

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE & PRIMAIRE SUPÉRIEUR INDOCHINOIS

Directeur — Fondateur : M. HO DAC HAM, Ministre honoraire.

Directeurs des études : M.M. HUYNH DU, Diplôme de l'Ecole Supérieure de Pédagogie (Sciences)

CAO XUAN HUY, Diplôme de l'Ecole Supérieure de Pédagogie (Lettres)

Effectif de l'Ecole à la rentrée des classes de 1937-1938 :

617 élèves dont 20 jeunes filles répartis en 14 classes :	
1 C. Préparatoire	4 C. de 1ère Année
& Enfantin	2 C. de 2ème Année
1 C. Elémentaire	2 C. de 3ème Année
1 C. Moyen	2 C. de 4ème Année
1 C. Supérieur	

RESULTATS DES EXAMENS ET CONCOURS DE MAI — JUIN 1938 :

Certificat d'Etudes primaires : 43 admis définitivement sur 63 candidats présentés.

Diplômes d'Etudes Prim. Sup : 16 admissibles, 12 admis définitivement sur 70 candidats présentés (c'est la première promotion de l'Ecole) jeans filles, 11 admis définitivement dont 4

Admission en 1ère Année secondaire au Lycée Khai-Dinh : 2 admis définitivement.

Admission au cours Normal au Lycée Khai-Dinh : 2 admis définitivement.

CONCOURS DE BOURSES : LUNDI 29 AOUT 1938

RENTRÉE DES CLASSES : MARDI 30 AOUT 1938

Frais d'Études	
C. Enfantin	0p.70
C. Préparatoire	1.00
C. Elémentaire	1.50
C. Moyen	1.80
C. Supérieur	2.00

Pour deux frères :  
Pour trois frères :

réduction de 10%  
réduction de 15%.

Brochure illustrée (édition 1938) gratuite sur demande

Người ta có thể đọc  
nhanh tới bực nào

**S**AU bao năm nghiên cứu, mới đây giáo sư Laqueur, trong tờ *Dent'sche Revue* có cho ta biết rằng :

Một người xem sách giỏi có thể xem trong một phút được từ 500 đến 800 chữ, độ 60 giòng. Mỗi chữ cái, chỉ mất chừng 3 và có khi 2 phần trăm một giòng. Lẽ tự nhiên xem nhanh như thế thì không thể nhận được rõ mặt chữ và rất chống mắt.

### Chữ viết là hình ảnh tâm hồn người ta

### NHỮNG NÉT GẠCH CHỮ

**C**ŨNG như những lá cờ ở trên cột buồm một chiếc tàu, những nét gạch chữ T, rất dễ nhận, và nhiều hình dáng khác nhau, phổ biến rất đúng tính khí người viết, riêng về phần ý-trí.

Đến đây là những lỗi chữ T. để làm khuôn mẫu :

1 — Không có nét gạch: ý trí kém hay không có;

2 — Nét gạch dài: tính nết hay thay đổi, không kiên trì, có đặc sắc riêng,

3 — Nét gạch nhẹ nhàng lên trên đầu chữ: cương quyết lỗi dàn bà, chóng bị lung lạc;

4 — Nét gạch mạnh và ăn mạnh lag lên trên đầu chữ: tính danh thép của dân ông, ý tưởng cương quyết;

5 — Nét gạch nhỏ, rõ ràng, ăn mạnh, cắt ngang chữ: nghị lực chin chắn, tính khí điềm đạm;

6 — Nét gạch đưa lên: tính hung hăng táo bạo;

7 — Nét gạch trả xuống: ham mê gắt gao mải miết;

8 — Nét gạch đứng trước chữ: tính lưỡng lự, thiếu lòng tự tin;

9 — Nét gạch sau chữ: tính lanh lẹn tháo vát;

10 — Những nét gạch quặt trả lại không phải ngừng bứt: kiên gan, không chịu rời bỏ.

Nhưng nhiều người không viết chữ T cùng một lỗi, những chữ ấy thay đổi, và có khi người ta thấy hai kiểu chữ T khác nhau trong một lá thư. Trong trường hợp ấy người xem chữ phải chú ý đến lỗi chữ T thịnh hành hơn hết để làm căn bản cho sự xét đoán.

(D. I.) M. dịch

# LƯƠM LẶT

Nếu đọc ra tiếng mà nhanh thì phải mất 12 đến 20 lần chậm hơn và, nếu đọc kỹ càng thì phải 100 lần.

Đọc một giòng ngắn người ta phải đưa mắt chừng 3 lần, một giòng độ 8 phân tây phải 5 lần và 12 phân phải 7 lần. Mỗi lần đưa mắt như thế hết độ 1 phần 50 của một giòng.

(Vu)

T. X. dịch

### Những bộ thần

**O**ÁN-DỘ có những kỹ nghệ là lùng nhất thế giới. Ở đây phân bò không những chỉ dùng riêng để bán raington như ở thôn quê ta, mà còn có một giá trị lớn trong thương trường nữa. Vả ngoài ra con bò là một vật được người ta thờ kính nên bất cứ cái gì có liên lạc đến nó thì không có thể coi là dơ bẩn được.

Phân bò đóng thành bánh, dán lên lén trên cho khô, xong dùng để nấu bếp. Trộn với diêm sinh, phân ấy đốt lên, có tính cách trừ muỗi.

Người bản xứ còn dùng phân bò trộn với thuốc đốt bùi.

Sau hết những y sĩ bản xứ cho lá dít đắp bằng thuốc cỏ pha phân ấy rất hiệu nghiệm.

Ở Âu-châu « kỹ nghệ dùng phân » không « tần bộ » tới mức ấy !

### Kỹ lục bê cao

**T**HÉO nhà văn Guy Lejeune de Solesmes, & California có những cây lớn nhất hoàn cầu. Những cây ấy có những cái tên danh tiếng, như cây Lafayette chu vi do được 28 thước và cao 76 thước. Cây Thống soái Sherman cao 82 thước chu vi 30 thước. Cây Washington chỉ cao 72 thước 50 còn cây Marc Twain cũng cao 82 thước. Sau hết cây cao nhất là cây Founder's Treec cao 111 thước, chu vi 15 thước. Những cây sống lâu từ 3.000 tới 4.000 năm nay. Coi đó ta sẽ có một ý kiến về những rìng đời thái cõi ra sao.

Thiết tưởng không còn có thể có những cây to lớn hơn được nữa.

### Hương thơm và thuốc phiện

**N**HỮNG hương thơm không phải ở hoa ra tất cả. Người ta đã tìm

được cách, theo phương pháp hóa học, làm đúng nhiều hương thơm tự nhiên, gọi là hương thơm hóa học.

Tôi không có ý muốn tỏ ra rằng những hương thơm hóa học cũng có thể coi như hương thơm tự nhiên; trái lại tôi tin rằng thứ hương trên kia không bao giờ có thể bằng được hương dưới. Cố lẽ tôi nhầm chẳng...

Dù sao, hương thơm hóa học mỗi ngày một nhiều ra, có lẽ vì giá rẻ.

Hương thơm hóa học lấy ở những chất có khi xông ra mùi rất độc.

Hương thơm violette hóa học lấy ở chất hơi phosgene, một thứ hơi ngọt đã nổi tiếng trong hồi Âu chiến, và ở đầu gan cá thu, mà mùi hồn chảng ai tra gi!

Hương thơm ấy mạnh đến nỗi ta chỉ hít một hơi cũng đủ làm cho mũi điếc trong mấy giờ đồng hồ.

Vì thế nước hoa hóa học người ta bán trong thương trường chỉ chứa một phần rất ít thứ hương thơm trên.

### Con chim lớn

#### nhất thế giới

**D**À ĐIỀU hẳn là con chim lớn nhất thế giới, còn con nhỏ nhất tắt là con chim sáu. Sự trái ngược của hai cái thái cực ấy rất đáng chú ý.

Chim sáu có 500 giống khác nhau, còn như là điều thí theo nhiều nhà thông thái, chỉ có một giống.

Chim sáu có bộ chân yếu ớt, đôi cánh khỏe và bộ lông rực rỡ. Đà điểu trái tại có bộ giò vĩ đại, hết sức khỏe mạnh, đôi cánh trông tức cười nếu so với thân thể chim và bộ lông những màu bạc phép.

Đà điểu là giống chim có nhiều vợ; mỗi mùa xum họp với từ hai đến bảy con mái.

Tất cả gia đình họp lại trong một cái tổ để ấp những trứng của chúng.

Chim sáu là những chiến sĩ dũng sỹ: chúng đá những miếng chắc nịch và chiến nào cũng được.

Tiếng Đà điểu giống như tiếng sú tử bầm, nhưng thường thường nó thích kêu tựa như ngỗng. Đà điểu lớn rất nhanh; nhờ có bộ giò khồng lồ, có khi nó bước một bước tới gần bảy thước.

Sau hết, về thức ăn, những nhà bài hucus đã nói một cách rất lạ lùng về tính thích riêng của Đà điểu



A — Thầy mày có dạy mày học vè không ?

B — Không, thầy tao chỉ dạy tao học « vò ».

Người ta bảo nó thường ăn những đồ vật không ai ngờ tới: đồng hồ báo thức, soong chảo, đồng hồ bỏ túi, định v. v...

Nhưng có lẽ người ta nói khéo quá !

### Máy để khám phá sự nói dối

**L**UÔN LUÔN bảo chí đăng tin về việc sáng chế một cái máy có thể khám phá sự nói dối. Thường thường có một cái ảnh in kèm với bài; trên ảnh người ta thấy người bị nghi là nói dối đều đội chiếc mũ có những giây nối với một bộ máy rất rắc rối mà người sáng kiến ra máy đứng ở giữa, giằng bộ rất chăm chú.

Cái máy mà chúng tôi nói chuyện đây kém hay huyền bí hơn và sự chuyện động của máy người ta đã biết rõ. Nhưng sự hiệu nghiệm của máy dựa vào một qui tắc mà chúng ta đã biết.

Nhưng y sĩ nói rằng, một người nói dối rất gan góc cũng không thể ngăn cản mạch máu chạy nhanh lên khi trả lời một câu mà mình biết là không đúng.

Vậy đúng lúc ấy chỉ việc nghe quả tim đập là biết, và, muốn rõ một cách chắc chắn, người ta ấp vào ngực người bị nghi một cái thính cơ rất tinh tế nói với một cái máy phát thanh, theo lời người ta vẫn dùng ngày nay.

(Robinson) — M. dịch

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

## PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

**KHỎI PHẢI SÔNG BẰNG RUỘU ALCOOL :**

**KHÔNG BẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BẤT THẬP SONG CÂY ĐÈN :**

**MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỘI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC :**

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

**Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :**

**DAI-ICHI** — 29, Bd Tongdophuong, Cholon

Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn



**N. 827 — 200 bougies**

1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

**N. 828 — 300 bougies**

1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

**N. 829 — 500 bougies**

1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

# THÙA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)



**O**n nhà người dì ghê ra, Bình lững thững bước một trên con đường làng lát gạch. Chàng không muốn về với. Vì chàng biết rằng vợ chồng Trinh và vợ chồng Khoa đương chờ tin tức cuộc hội kiến của chàng với bà Ba. Mà chàng chưa quả quyết nên trả lời họ ra sao. Nói ngay tất cả sự thực hay đợi thông thả để họ tự hiểu tình thế đã. Chàng nghĩ thăm: « Nói dột ngọt thì chắc thế nào hai người cũng từ chối, mà từ chối thì cũng hơi vô lý ».

Bình phá lèn cười, làm bầm: « Vô lý! vô lý quá! cõ ta đâm ra tữ lẽ chẳng? »

Chàng nhớ lại diện mạo người dàn bà mà chàng thấy biến lành hơn trước nhiều, có vẻ phúc hậu nữa: « Hay vì cõ ta mõ đạo Phật, vì đức Như-lai đã mở mắt, khoan tai cho cõ ta! » Lần thứ hai chàng phá lèn cười: chàng không thể tin rằng người dàn bà ấy lại mõ đạo đến nỗi cãi ác vì thiện được!

Bỗng chàng im tiếng cười nghịch tiếp: « Nhưng có gì là vĩ thiện đâu. Minh cứ đứng về phương diện tiền là nghĩa lý quái gỉ! Biết đâu cõ ta không vì sợ hãi. Phải, sống cái đời sống tro tro chưa đáng ghê sợ, chưa đáng rùng rợn, nhưng tro tro sau khi chết, chẳng ai cũng giỗ... » Bình lại cười, cười vui vẻ, khoái trá: « Ditch rồi, ditch thế rồi, chứ có gì là cãi ác, có gì là vĩ thiện! Chẳng qua chỉ là ích kỷ. Lúc sống vơ vét dề làm giàu, rồi khi trở về già sửa soạn cho cái chết

sẽ được long trọng, cho linh hồn sau này sẽ được có người cúng tế. Sống ích kỷ, chết ích kỷ! Cái linh hồn ích kỷ ấy còn siêu bảng tịch độ sao được mà tu với hú!... »

— Thưa anh dì đâu đấy ạ? Bình quay nhìn: chàng đã đi qua con đường hẻm rẽ về nhà. Đứng dưới cái vòm cổng, lố nhố bốn, năm người dàn bà, trong số đó có Tinh và Chuyên. Nhận ra được hai em dâu, Bình mỉm cười đáp:

— Không, tôi về nhà đây thôi. Chuyên cười:

— Sao anh lại định đi thẳng?

Tinh nói tiếp:

— Ý chàng bác huyện lâu nay không về, nên quên mất đường rồi.

Người dàn bà đứng bên, mà Bình chưa nhận ra ai, cất tiếng cười khanh khách nói dừa:

— Chà! ngài đương quên, ngài định mõ ra xóm Đông đấy chứ. Bình đã rẽ vào tối cổng:

— A, bác phó, bác bảo tôi mõ ra xóm Đông làm gì?

— Làm gì thì quan lớn biết chứ, cần gì phải hỏi tôi!

Cả bọn cùng cười. Bình ngạc nhiên:

— Nhưng tôi không hiểu.

Tinh nói:

— Bác ấy nói ý bác ra xóm Đông xem mặt vợ lẽ, xem mặt cái... à à chị Suối ấy mà.

— Bác chỉ nói hụy! Tôi đã thế không lấy vợ lẽ.

— Ô chào! quan lớn thế cây khoai giữa đồng.

— Thực mà! tôi thế với hai chú cháu, cả hai chú cháu cũng

thề. Không tin rồi bác hỏi hai chú ấy mà xem.

— Bà phó Quang mặt tảng băng tro trên.

Suốt là cháu bà, bà vẫn ước ao được vào « hẫu hạ quan huyện », nên nghe người ta huyền truyền cái tin Bình muốn lấy vợ lẽ người làng, bà như mở cờ trong bụng. Suốt là người có nhan sắc lại vừa dễ dãi cắp kẽ, ở trong làng còn ai không biết. Cả ông huyện Bình cũng không lạ. Vì một lần bà có nghe chồng bà nói với bà rằng « quan huyện » khen mãi con bé đẹp quá. Vì thế, nay bà mới gợi chuyện để dò ý tứ Bình.

Chuyên mỉm cười:

— Các ông thè độc thè!

Bình giọng bí mật:

— Đề báo thù Troisième.

Ai nấy ngạc không hiểu. Nhưng tiếng troisième nhắc Chuyên nhớ tới cuộc hội kiến của anh chồng. Nàng rủ Tinh ra công chờ Bình về đề hỏi thăm tin tức, rồi liên miên chuyện nọ chuyện kia nàng quên bằng đi.

— Thế nào, anh?

— Còn thế nào nữa. Cám ơn bác phó có lòng tốt, nhưng quả không sao được.

— Không, em hỏi anh việc anh sang bên ấy kia chứ.

Bình chợt nghĩ ra:

— À!... Đề tỷ nứa về nhà nói chuyện.

Bà phó Quang và hai người dàn bà là biết anh em Bình có việc kín không muốn đề lộ cho người ngoài hay, liền chắp tay chào từ biệt.

Bình và hai em dâu yên lặng đi vào trong nhà.

Trinh và Khoa đứng ở sân

chừng cũng dương mong ngóng anh về. Thấy mặt Bình có vẻ nghiêm trang, Khoa lo lắng đưa mắt nhìn Trinh, rồi quay ra hỏi:

— Việc gì đấy, anh?

Bình chậm rãnh đáp:

— Việc... hơi quan... hệ.

Thấy Trinh dõi sắc mặt và nhận rõ cái giọng quá trọng lượng của mình, Bình phì lên cười nói chừa:

— Nghĩa là chẳng quan hệ gì cả.

Khoa hỏi, hơi có giọng gắt:

— Nhưng là việc gì kia chứ?

Trinh tiếp luân:

— Việc nhân duyên của Cúc, phải không anh?

Bình vẫn im lặng, mỉm cười suy nghĩ: chàng chưa biết nên bắt đầu câu chuyện ra sao. Tính bản khoán nhìn chàng rồi đáp câu hỏi của chồng:

— Nhân duyên nhân quả gì! Mới mấy tuổi ranh!

Chuyên bùi môi:

— Mấy tuổi ranh! Mười sáu tuổi rồi còn gì! Hai cái vú thi thay lầy ra!

Khoa nóng ruột hỏi dồn:

— Vậy có phải việc gả chồng cho Cúc không? Hay việc làm chay cho thầy?

Bình nhìn một vòng quanh bốn người, rồi đáp:

— Việc thừa tự.

— Thừa tự?

— Thừa tự?

Hai tiếng thừa tự từ miệng nó truyền sang miệng kia bằng một giọng bí mật, khiếp sợ.

— Thừa tự gì thế anh?

Bình đi vào trong nhà, ngồi xuống chiếc ghế hành bằng cồi. Bốn người đứng quây quần chung quanh để chờ câu giải

PHUC LO II  
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Bonneterie  
Maroquinerie, Lunetterie  
Parfumerie et Beauté  
Cravates, Ceintures

nghĩa.

— Khiên thừa tự bay sao, anh ?

Bình cười :

— Không, khiên cáo gì đâu. Cò

ta muốn tìm người thừa tự !

Sự yên lặng vui trở nên nặng  
nè, lạnh lẽo. Ai này như chợt  
lưu ý tới cái già tài kinh sù của  
người vợ lẻ. Khoa lấy thuốc lá  
đánh diêm hút cổ làm ra vẻ lanh  
đạm. Trinh thát thà và thẳng  
thảo bơ, ngồi ngày người suy  
nghĩ. Còn hai người đàn bà thi  
đam đầm nhìn nhau, miệng hơi  
bé, mắt kinh ngạc mở rộng.

Khoa hắng dặng đưa gói thuốc  
mời Bình :

— Anh xơi thuốc.

Rồi chàng cười nói tiếp :

— Ở nhà quê chỉ có toàn hạng  
thuốc lá sáu xu. Anh xơi tạm.

— Tôi có thuốc lá Ăng-lê dây.

Bình móc túi lấy ra gói thuốc  
Camel :

— Hai chú xơi. Tôi thì tôi  
thích hút thuốc lào hơn.

Khoa đỡ gói thuốc rút một  
diều, rồi tiếp lửa ở điếu thuốc đỡ  
sang mà hút. Đoạn, chàng ném  
mạnh ra sân điếu thuốc lá rẽ tiền  
và cười nói :

— Cố mời nói cũ !

Nhưng cũng như Trinh và  
Chuyên, Tịnh vẫn lặng lẽ theo  
đuôi ý nghĩ của mình. Nàng  
thần thờ hỏi :

— Thế cô ta đã chọn ai chưa ?

Chuyên híu hỏi :

— Còn ai nữa. Lại họ hàng  
nhà cô ta chứ ai vào đây.

Trinh bàn gộp :

— Con lão cả Lai chẳng hạn !  
Tịnh làm ra mặt thạo :

— Không, cô ta có tra gì thẳng  
cha ấy đâu. Có lẽ lại con chị cô  
ta, con lão phán Tị.

Chuyên cười sung sướng :

— Bố con thẳng cha ấy mà phả  
thì phải biết. Cái gia tài của cô  
ta khéo lắm được dăm năm.

Bình gióng thản nhiên :

— Các chú, các thím đoán sai  
hết. Đỗ biết cô ta định chọn ai ?

Ai này lại trầm ngâm suy nghĩ  
để cố tìm một người xứng đáng.  
Bỗng Khoa múa tay reo :

— Ha ha ! Tôi tìm ra rồi.

— Ai ? Ai ? Ai ?

Mọi người nhao nhao hỏi.

— Tôi.

Trinh và hai người đàn bà  
cùng thét lên cười.

— Gần đúng !

Câu trả lời của Bình làm ai  
này im bặt, liếc mắt nhìn nhau.

— Gần đúng ?

— Sao lại gần ?

Tịnh ngạc hỏi :

— Thưa bác, cô ta chọn chú  
Ba thực đấy à ?

Đi trước câu trả lời của Bình,  
Khoa đáp :

— Chọn dẽ nhỉ ! Đã biết đâu  
tôi bằng lòng mà chọn.

Tịnh cười, gật gù nói :

— Phải, chẳng nbé bám nhám  
tuổi đầu rồi còn dì làm con làm  
cái người ta !

Chuyên lườm ngoýt chị dâu :  
— Chị ăn nói hay nhỉ !... Đứa  
cũng phải túy tung cầu chử !

Bình vội gạt :

— Thôi, tôi xin hai thím. Ta  
nên bình tĩnh mà bàn việc này.  
Cô ta viết thư mời tôi về cốt để hỏi  
ý kiến tôi về việc này. Cô ta định  
chọn một trong hai chú dè... dè...

Khoa cười nói tiếp :

— Thị cứ nói thẳng dè ăn thừa  
tự cô ta, dè sau này cúng giỗ thờ  
phụng cô ta.

Chuyên được dịp trả thù chị  
dâu, liền hỏi Trinh :

— Thế nào, anh bằng lòng làm  
con cái cô ta chứ ? Bám bảy làm  
con một người bốn bảy, bốn tám  
cũng chả quá đáng lắm.

Bình cười :

— Thôi, tôi xin hai thím.

hoán cải được cô ta chẳng ? Cô  
ta bảo tôi : « lấy chồng phải gánh  
giang san nhà chồng. Tôi chẳng  
bùi cho các anh ấy thì còn bù  
chì cho ai ? Lợt sàng xuống nia,  
phải không anh ? . . . »

Khoa, giọng chua chát :

— Nhưng cái sàng ấy lõi nhỏ  
quá, khó lòng mà lợt được xuống nia.  
Và câu ấy dùng vào trường  
hợp này chẳng có nghĩa lý gì  
hết.

Chuyên cau mày bảo chồng :

— Thị minh hãy dè cho anh  
nói hết dã náo.

— Câu chuyện chỉ có thể. Cô  
ta muôn... xin một người trong  
hai chú dè... ăn thừa tự cô ta...  
Cô ta hỏi ý kiến tôi, nhưng tôi  
nói dè hỏi hai chú bộ. Hình như  
cô ta cũng sợ hai chú từ chối  
nên dặn tôi hãy dò la ý từ hai  
chú dã... Tôi xem ra cô ta thành  
thực lắm. Có lúc cô ta cảm động

tim trông rõ sự thực. Sự thực thì  
hiện giờ ra sao ? Đó, câu hỏi chính  
Hiện giờ thì cô ta có một người  
con gái. Yêu ai cũng chẳng bằng  
yêu con. Vậy của cải, tài sản của  
cô ta, tất nhiên người con gái ấy  
đang được hưởng nhất, và sẽ  
được hưởng hết. Cái lý phải như  
thế. Nhưng sao cô ta lại muốn có  
một người thừa tự ? Đây có hai  
lý do.

Bình phi cười :

— Chú hai lý luận như một  
ông giáo già.

Chuyên cũng cười theo :

— Nhưng anh Hai lý luận đúng  
phép lắm. Vậy hai lý do ấy là  
những lý do gì, thưa anh ?

— Có hai lý do : một là cô ta  
muốn có một người cúng giỗ  
cô ta sau này. Muốn được thế,  
phỏng có khó khăn gì. Chỉ việc  
tách ra một số ruộng nhiều lắm  
là ba chục mẫu dè dùng vào việc  
hương hỏa cho cô ta, nghĩa là dộ  
vào một phần mười cái tài sản  
mà cô ta sẽ cho con rể và con gái.

Chuyên vẫn cười :

— Còn cái lý do thứ hai ?

— Cái lý do thứ hai là cô ta  
muốn che mắt thiên hạ, muốn  
lấy tiếng với họ với làng.. rằng  
minh tốt như thế đó. Vả cô ta lại  
muốn lấy lòng anh em mình nữa.

Một dịp vỗ tay của mọi người,  
xen vào trong tiếng cười reo ầm  
ỹ. Lũ trẻ, con Trinh và Khoa  
đương chơi ở bên lảng giềng  
tưởng có chuyện gì chạy về ủa  
cả đến, đứng trổ mắt nhìn. Chuyên  
quát :

— Đạc ! Nam, Phiên đi chơi !  
Đi chơi, cả Liên nữa.

Tịnh nhăn nhó bảo mấy đứa :

— Đi chơi đi. Người lớn nói  
chuyện, trẻ con không được  
đứng nghe như thế.

Bốn đứa trẻ lại cùng nhau chạy  
ra cổng.

Một phút im lặng khó chịu.  
Tịnh hỏi cho có chuyện :

— Bao giờ, bác đi ?

— Lát nữa, thím ạ. Đì đêm  
càng mát. Vậy tôi cứ trả lời cô  
rằng.., hai chú không nhận...

Tịnh vội đáp :

— Chà ! tôi gì bác phải trả lời !  
Cứ dè mặc kệ.

Chuyên biếu đồng tính :

— Phải đấy, cứ dè mặc kệ cho  
cô ta hi vọng.

Sự im lặng mỗi lúc thêm  
nặng nề. Cái sân gạch đã rợp  
hầu. Ánh nắng còn phảng phất  
trên ngọn cây trúc đào, lấp lánh  
trong mấy buồng cau vàng mới  
nở. Khoa dăm dăm nhìn đám  
mây đen viền vàng từ từ ló trên  
nóc nhà tranh hàng xóm, và lầm  
nhầm như nói một mình :

— Không khéo có con gióng !

(Còn nữa)

Khái-Hưng



Chàng ngẫm nghĩ một lát rồi  
nói tiếp :

— Thiết tưởng cái gia tài hàng  
vạn của cô ta chẳng qua cũng là  
tiền cô ta xoáy của thây. Vậy thì  
dẫu các chú có hưởng cũng chẳng  
sao, cũng chẳng ai dám dí nghe,  
cũng chẳng thẹn gì với lương  
tâm... Chẳng qua... Chẳng qua  
của thiên lại trả dịa.

Bình cất tiếng cười vui vẻ, vì  
vừa tìm được một câu tục ngữ  
có ý nhị, và dùng đúng chỗ.

— Cô ta đã nhất định chọn  
một chú trong hai chú rồi. Cô ta  
chỉ hỏi ý kiến tôi xem nên chọn  
chú nào mà thôi. Vậy hai chú  
nghĩ sao ?

Không thấy hai em trả lời, Bình  
lại nói :

— Hình như cô ta khá hơn  
trước nhiều. Có lẽ đạo Phật sẽ

quá, vừa nói vừa rơm rớm nước  
mắt...

Khoa cười gằn, ngắt lời :

— Chà ! nước mắt cá sấu.

Chuyên cù chòng :

— Cậu lợ quá ! Không dè anh  
nói, cứ dám ba chè củ. Cậu coi  
anh Hai, anh có nói gì đâu ?

Khoa mỉa mai :

— Dễ mợ bằng lòng rồi đấy  
chắc ?

— O hay ! cậu ăn nói hay nhỉ !  
Cậu bảo bằng lòng cái gì mới  
được chứ. Chẳng qua việc là việc  
của anh em nhà cậu, nào có can  
đụ gì đến tôi.

Lần đầu Trinh bàng chén vào,  
hình như chàng đã suy xét, cân  
nhắc kỹ càng những lẽ phải trái,  
hơn thiệt rồi mới nói :

— Chúng ta không nên cãi lý  
nhau, vô ích. Phải bình tĩnh mà



— Bây giờ chúng ta về thì có thể nghỉ ba năm.

## Hạt sạn

Tiếng Pháp V. B.

Việt Báo số 576, trong bài « Ý nghĩa của cuộc tống tuyển cử ngày 10 juillet » :

Mà cụ lại theo lời những ông « agence » của ông Truyền kêu : thì cụ thừa ấy chực « soay » phiếu cho bến dịch của ông Truyền.

Muốn biến chủ Pháp thi xin làm ơn biến đúng cho độc giả nhờ với.

### Ghế ôm

Phụ Nữ số 18, trong bài « Cuộc hội họp đầu tiên của hội Tổ Liên » :

Oái oăm thay, chị Huỳnh Tân đứng dậy, với một giọng nói éo lả ngọt ngào hình như châm châm nhìn vào ai ngõi ở dãy ghế rên, và nói :

Dãy ghế rên và nói thì hẳn không được éo lả và ngọt ngào bằng giọng chị Huỳnh Tân.

### Lại tiếng Pháp V. B.

Việt Báo số 579, trong bài « Tại thành Yên Bác sáng kia » :

8h15 sáng kia, ở thành Yên Bác (Ford de Y. B.) sau khi diễm binh xong...

Vậy thành Yên Bác mấy mươi và mấy bánh xe ? Và hẳn cơ giới hóa như thế, thành ấy mặc mấy Ford để phòng.. lùi cho nhau?

### Khôe quá nhỉ !

Chuyện Bời số 15, trong chuyện « Ăn huê cuối cùng » :

Thắng Thanh đang mừng quỳnh lên, quên hẳn rằng phía trước một chiếc xe điện đang đi tới, bỗng bị thắng Luông kéo ngã chui về bên phải. Xe điện vút qua thắng Thanh với giũ với mấy lời nguyền rủa.

Thắng Thanh với giũ ? Thế xe điện đứng đứng ngay lại chứ ?

## VUI CƯƠI

Của N. C. Chúc

### Mua về cho lợn ăn

LÝ TOÉT bảo XÃ XỊ — Bác xã a, bây giờ công danh rẻ hơn béo.

TOE nói leo — Ô, bây giờ béo đang đắt, sao thằng khồng mua công danh về cho... lợn ăn có phải lợi khồng.

Của L. V. Tùng

### Mấy cháu

Khuê đã lâng lâng một hôm mới gặp Huyền ở giữa đường bèn hỏi thăm :

— Bác được mấy cháu rồi nhỉ ?

— Ô, cái gì chứ cháu thì nhỡ giờ tôi nhiều lắm. Hơn ba mươi hai đứa rồi bác a.

KHUÊ, ngạc nhiên — ...

HUYỀN — Sáu đứa gọi tôi bằng bác ruột, năm đứa bằng cậu ruột, mười đứa bằng chú ruột, bảy đứa gọi bằng bác họ, bốn đứa gọi bằng chú họ... ấy là chưa kể những đứa kêu tôi bằng chú đương và lăng nhăng thì nhiều lắm.

### Thôi cất sách đi

XÃ CON học — Le café là cà phê... Le béret là cái mũ bé-ré, le divan là cái di-văng, la valise là cái va-li...

XÃ BỐ — Tao tưởng tiếng tát khó lẽ nào chứ lơ cà phê là cà phê, mà lơ bé-ré là mũ bé-ré, lơ di văng là cái di văng thì việc gì phải di học ai nứa. Thôi, cất sách đi để tắt đèn, đồ lốn dần.

Của Nguyễn-hữu-Đức

### Giặc mơ

Chú Đức kể chuyện cho chị Oanh (5 tuổi) nghe cái giấc mơ đêm qua của chú :

— Góm l cháu được vào hàng bánh, lha hò được ăn, này bánh quê này bánh bàng này, bánh kem này...

Chị Oanh ăn cần hỏi :

— Thế Oanh có ăn với chú không ?

— Không, chị Oanh lúc ấy ở nhà, không đi với chú.

Nghé thế, chị Oanh khóc ỏa, không nín nứa.

### Muru meo

Tư Lâm đứng dắn, il chơi bài. Vì thế, Hai Khương cứ nói đi với Tư Lâm là vợ anh yên dạ. Mẹo ấy anh đem thi hành, kết quả được mỹ mãn.

Cũng như mọi lần, hôm nay 12 giờ đêm anh mới mò về, khi đến công nhà anh cố nói to cho vợ nghe thấy :

— Thôi, bác Tư Lâm về nhé. Đè hôm khác sẽ lại chơi nói chuyện ấy nhé.

Thì cửa nhà anh mở, vợ anh thỏ dồn ra nghiến răng nói :

— Ngày vừa cái mồm chí : Có vào ngay khồng ? Bác Tư Lâm có chuyện cần nói, bác ấy đợi hơn một giờ ở nhà kia kia !

### Sô ngọt

ÔNG CHỦ — Có thể mà anh đi nói thế nào để người ta không hiểu được. Anh phải nên biết rằng diễn đạt ý nghĩ mình cho người khác nghe mà họ không hiểu được là mình dốt, là mình ngu, hiểu chưa ?

NG. LÀM CÔNG — Dạ, chưa a.

Của Bùi quang Tịnh

### Khó hịu

Những ông ở tầng gác trên này thật là khó chịu. Họ đánh đàn piano, họ kéo violon, họ đánh bango-giò, cả đêm

— Thế họ làm ông không ngủ được phải không ?

— Không họ làm tôi không gồng đèn lâu, và kéo nhị được.

Của N. H.

### Ông Táo

Ông Táo thế mà hư lị.

Không quan chử gì ?

Nào có thể mà thói đâu : lại còn năm năm « cá ngựa », rồi lại còn « dì mây vè khói » nữa chử !

### Nước

Ba và Liên ngồi đánh bắt với mấy người nữa. Ba thua, Liên được. Liên muốn ăn non nên đặt cửa cảng, ngày càng ít. Ba canh nói :

— Có Liên hồi trước còn « nước » bấy giờ cửa ít mà lại « không nước gì » thế thi tôi còn « gõ-gac » làm sao được.

Của Lưu quang Thịnh

### Lòng hiếu

KHÁCH — Sao em khóc ?

THẮNG BÉ — Thay em mới chết em thương quá.

KHÁCH cảm động — ...

THẮNG BÉ — Trước còn thay em mỗi sáng em được ba xu, nay mẹ em chỉ cho em có một xu thôi.

## LẬU, GIANG . . .

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niêm, giang mai, hạ cam, ~~đã~~ có hiện trạng ghê tởm (sympômes rebelles) chỉ nên lạm

### ĐỨC-THỌ.-ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khởi mao và rút lọc. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phän sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LY : QUANG-HUY Hải Dương, MAI-LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. 1CH-TRI 41 Rue du Marché, Ninh-Binh

# Hội Đồ Sộ

Đêm 18

**D**ƯNG ngã đến một cuộc chơi trâu, bay là một cuộc liếm chảo, leo cột mờ. Đứng ngã đến sẽ phải viết một bài tường thuật. Thì khi, qua cái biển có mấy chữ đó « Hội Đồ sộ của người Annam » đè vào Hôtel Dosonnais, bắt cứ ai cũng sẽ như tôi : thấy được vui, trẻ và cảm động cho đến một giờ sáng.

Ông Linh Tâm, tôi nghiệp, đã lạc



vào Pagodon hay là Grand hôtel, nghĩa là lạc vào « giang sơn » của người tây, của các quan ta, nên cảm tưởng hôm sau của ông cũng lạnh lùng như những chiếc ô tờm đầy thế ngà hay là đầy những con người xanh lè.

## Nhảy đầm

Nó đã thành một món phải có, trong những cuộc vui dài dài. Một cuộc nhảy tự nó đã ban cho ta một cái vui này rồi : xem một « nhân loại » nhiều tiền kéo bè kéo đảng để « nỗi loạn » trong một thứ kỹ thuật cần nhịp điệu nhất.

Huống bồ, ở đây, mỗi lần cái kèn rên lên những tiếng khàn già sụ, thi lại có độ ba mươi ông trẻ chồm chồm cướp cho được hai mươi cô nhảy nhà nghèo, gầy, béo lẩn lộn, nhưng có cái đặc biệt là xấu xí đều nhau.

Bên cạnh hai cô tài tử, mới tập nhảy và đi dắt, vừa đi tám về hay là vừa ở buồng ngủ ra. Một cô có

lẽ là Xiêm, với cái sắc đẹp thướt tha, và mảnh re. Một cô có lẽ là Mán với cái lưng đen, quần đen, yếm xanh, với cái xấu ngày ngô của Mán.

Cái vui đã đến tận bực, khi một ông hò mấy câu tiếng Pháp như : con bò i-phá-nho : « Haltez-vous... » và Sơ me sù là, ga nhé ! » Họ đã thi nhảy có quay số lấy đồ !

Dù sao, tôi đã cảm động khi thấy ông Châtel đã quên chức thống sứ, giữa nhân viên trong bộ tham mưu thể thao của ông.

Nếu ông không có cái mũi anh hùng, thì với cái quạt giấy to tướng ông cầm nơi tay, với bộ mặt lành và buồn ngල, ông, đêm đó, sẽ chỉ là một ông tây tầm thường, hay là một ông sư tây.

Chả thế mà ông Bùi xuân Học kéo ghế ngồi xát ông, chuyện trò thân mật như người nhà... □

đá bóng, và cho quần chúng một cảm tưởng không tốt : tập vận động cho đỡ hậu sản, thi lại phải coi chừng bệnh ho lao với mòn túi cầu. Khúc côn cầu giữ được lời chơi túa tya túa cầu, nhưng nó đã đào thải được những dịp cho họ đá vào bụng nhau, những cách xô xát mãnh liệt vượt qua sức đàn bà.

Tôi đã hồi hộp nhìn cô Josephine Hà chấn bao như một Lụa lùn của Stade Hanovre. Tôi đã nhìn một cô ngã một cái như trời giáng. Nhưng không đau, vì cô vẫn cười. Tôi đã vui vẻ nhìn một cô chạy chân chử bát, lách bà lách bạch, đến buồn cười. Nghĩa là tôi có cảm tưởng như xem một cuộc đá bóng tròn mà tuyệt không ác liệt. Nó đã giữ cho hâm bốn cô cái vẻ yêu kiều trong võ lực, tuy nó không giữ cho các cô được phấn xáp trên mặt.

Nhưng mà tại sao, lại còn phấn xáp ở chỗ thể thao này ?

Nhưng tại sao, các cô đã cười đến bốn, năm lần trước ông ảnh, dung phơi nắng nửa giờ ?

Trong khi người ta đội mũ, ngồi dưới bốn cái lọng ?

Trong khi, hai đội ban của thiếu nữ Trung hoa đã tranh cúp Basket một cách anh dũng mà tuyệt không kiêu cách gì ?

Có lẽ... thể thao ở đất Annam, giữa những ông quan ? Tôi không nói đến hai đội Basket phụ nữ mà hai ông huyện nào đó đã cho về để học cách chơi của người Trung-hoa.

Vì tôi đã xấu hổ khi thấy mấy cô vận quần tây dài rộng, mặc chemise đan sẵn hàng chín hào, đội mũ tây trắng, mà đề lời ra cái búi tóc to bằng quả lê tây. Bên cạnh thiếu nữ Trung hoa gọn gàng như đàn ông.

## Bơi lội

Người ta và tôi phải bỏ buộc đê ý đến một ông cởi trần trùm trục, to lớn phop pháp, mặc quần nịt ngắn, đội mũ beret bằng vải trắng. Ông ta như thế này : mắt to mày rậm, khí phách đường đường như Triệu - tử - Long đời Tam quốc. Nhưng lại cởi trần, lối như Ngưu Ngũ trên Lương-sơn-bạc.

## Ngày 14

Ngày 14, hoàn toàn là ngày hội của « Bắp thị ». Đứng về phương diện thể thao, tôi đã có cảm tưởng lạc quan đối với môn vận động mới này của phụ nữ : khúc côn cầu. Người ta trước kia đã cho dân bá

## của TRỌNG-LANG

Ông ấy như là sê bơi. Nhưng lạ thay, ông ta lại không bơi. Hồi ra mới biết đó là ông Cung đình Văn, Ông Bố... bơi.

À, ra thế ! Họ « đồn » ông bơi giỏi lắm. Chả trách những giải lớn đều về tay một bác thuyền chài, « học trò » của ông, một người có cái đầu kê cướp, bộ mặt cướp bè đã được ông Thống khen : « il est bon, ce type là ! »

Và thành thử trước một ông « bỗ » bơi, các ông dân bơi kia chả... « nước mẹ ! » gi ! (Người ta khéo nhau thế).

Có người bóm binh chè ông trè, nén nặng nề, hơi dù giỏi nhưng nhảy thì chắc kém. Nhất là kém hai ông này : ông Quỳnh thượng thư và ông Lãng « ngự tiền »... Họ định khuyên ông về tòa báo Đông Pháp mà đòi cho được cái thú cỏ tiên, gọi là cỏ Nhiếp-không.

Nuốt nó vào trong bụng sẽ nhẹ nhõm và nhảy thoăn thoắt.

## Các cuộc thi

Tù thi lái xe đạp khéo, đạp xe đạp nhanh, giải nhất đều về tay các cô trong đội khúc côn cầu. Cô Phùng-thúy-Vân, một hậu vệ có tài, lái khéo nhất, cô Josephine Hà đạp khỏe nhất. Thi ăn vận đẹp, canh con ngựa sắt, cô Vân lại nhất nốt.

Cho đến khi người ta chọn bà chúa Đồ-sơn 1938, giữa một công chúng tây và tàu, và quan Annam nhiều như vỡ tổ chuồn chuồn.

(Xem tiếp trang 27)

Trọng-lang



## ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)



**Q**UÁ TIM chàng dập mạnh nhưng lòng chàng thót nhiên êm tĩnh lạ thường. Quang trời ở giữa chàng và Loan hỉnh như không có mâu nứa, cao lên và rộng mòn mèn; chắc không bao giờ Dũng quên được hình dáng một đám mây trắng, ngay lúc đó, dương thong thả bay ngang qua, một sự hiền hiện sáng đẹp, linh động trời êm nhẹ trong sự yên tĩnh của bầu trời và của lòng chàng. Có tiếng người gọi nhau, xa xôi ở tận dưới cánh đồng đưa lên... Loan nói:

— Anh yên lặng mà nghe tiếng thông reo... Anh có nghe thấy không?

Dũng đáp:

— Từ nãy tôi vẫn nghe và nghe rõ lắm.

Ngẫm nghĩ một lát rồi Dũng tiếp theo:

— Tiếng ấy làm tôi nghĩ đến những cảnh phân ly, những sự xa cách ở đời. Không biết tại sao thế?

Lại có tiếng người gọi ở dưới chân đồi... Dũng lắng tai:

— Nghe như tiếng anh Trúc. Có ai xuống cánh đồng xem gặt không? Nằm không ngủ được, chán chết.

Loan ngồi dậy, nói:

— Phải đấy, đi chơi đi. Chị giáo đi không?

Nàng vừa nói vừa đứng thẳng lên, nhanh nhẹn. Dũng đoán là Loan dương như chàng hết sức mong Thảo không nhận lời. Loan nói:

— Anh giáo ngủ rồi à?

Thảo đã ngồi dậy lại nằm xuống:

— Thế thì tôi phải ở lại để trông coi đỡ đạc.

Loan đưa mắt nhìn Dũng thật nhanh. Hai người cùng đi về phía mấy cây thông, tìm đường xuống. Số có vẻ là định tâm rủ nhau đi chỉ riêng có hai người

nên Dũng nói to:

— Ai như anh Trúc đương đứng đợi ở dưới kia?

Loan nói:

— Không là anh Trúc thì là ai nữa.

Thật ra cả Dũng và Loan không người nào nhìn thấy Trúc đâu cả.

— Đi về phía này có Loan ạ, xuống gần hơn.

— Em sợ phía ấy dốc ngã chết.

Dũng đứng lại đợi:

— Ngã dã có tôi đứng ở dưới đỗ.

Chàng nhìn Loan dang hai tay lấy thang bằng lần bước theo những hòn đá tim rải rác ở sườn đồi. Dưới chân nàng một vùng cỏ bông loáng ánh nắng; trông nắng in lên nền trời như hình một con chim trắng đương dương đôi cánh sắp bay. Loan nói giọng sợ hãi:

— Anh đợi em cùng đi, chứ đi một mình em sợ lắm rồi... Sao anh lại tim chỗ dốc này mà đi.

Dũng cố ý xuống bên dốc là vì chàng biết chắc rằng Trúc coi gặt lúa ở thửa ruộng kia đỗi. Đường dễ đi dần; Dũng và Loan cùng quay lại nhìn lên, nhưng không trông thấy hai vợ chồng ông già nữa. Dũng thở dài một cái nhẹ rồi đưa mắt nhìn Loan.

Hai người bước qua sân một chiếc nhà lá bỏ không rồi đi tắt ngang một khu vườn sân. Loan nói:

— Mãi mới đến chân đồi.

Gần đấy, giữa một bãi cỏ xanh có một cái giếng khơi, miệng xâng tròn. Dũng đứng lại bên giếng đợi Loan tiến lên ngang với mình khẽ gọi:

— Cô Loan này...

Loan ngửng lên, hai con mắt hơi ngạc nhiên của nàng long lanh nhìn Dũng, có vẻ chờ đợi. Dũng nói tiếp theo:

— Đã đến chân núi rồi vì có giếng nước. Bao giờ cũng vậy

khi nào đi núi mà cô thấy có giếng nước đào là y như lúc đó mình đã đến chân núi.

Dũng thấy câu giảng nghĩa của mình không giảng nghĩa rõ ràng thêm được tí gì. Loan ngần ngại nói:

— Thế à?

Từ dưới cánh đồng tung dàn châu chấu bay vút lên, tiếng rào rào lẫn với tiếng gió sột soạt trong lúa. Loan hỏi Dũng:

— Những ruộng lúa này cũng là thuộc về ấp của anh?

Dũng đáp:

— Hình như thế.

— Ruộng của anh mà anh không biết rõ à?

Yên lặng một lát rồi Dũng thong thả nói:

— Tôi làm gì có ruộng đất...

Tôi chỉ có hai bàn tay không. Làm được thì ăn, không làm được thì nhịn đói. Thầy tôi có cho, tôi cũng không lấy... không thêm lấy.

Dũng thấy mình có cái ý muốn nói hẳn ra cho Loan biết là sẽ bỏ nhà đi. Loan ngồi xuống thành miệng giếng, ngửng nhìn lên.

— Ngồi đây không nhìn thấy anh giáo chị giáo đâu.

Dũng cũng nhào lên, nói:

— Chắc là lấp sau bụi cây kia.

— Cây gì đấy, anh nhỉ?

— Những cây trám trắng.

Loan nhìn xuống đáy giếng nói:

— Nước giếng sâu quá nhỉ.

Dũng đến ngồi trên thành giếng nhìn xuống: dưới đáy giếng trên nền trời sáng, bóng đèn của hai người gần chạm vào nhau. Dũng yên lặng tự hỏi:

— Cô nên không?

Đột nhiên Loan hỏi Dũng:

— Anh định sắp đi đâu?

Cả hai người cùng ngửng lên một lúc. Dũng ngạc nhiên vì câu hỏi bất ngờ, nhìn Loan dò xét. Loan cúi xuống tim nhặt những bông hoa cỏ may vương trên vật áo; nàng nói tiếp:

— Hình như anh sắp đi đâu xa, xa lắm.

Nàng vẫn cúi người, nghiêng đầu nhìn Dũng.

Dũng nói:

— Có lẽ, Nhưng... sao cô biết?

Loan mỉm cười:

— Thế ra thật à?

Dũng cũng mỉm cười:

— Thế ra cô bắt độn tôi à?

Loan nói tránh ra ý khác:

— Không, sao anh lại cho là em bắt độn. Anh sắp lấy vợ. Lấy vợ không là đi xa à?

— Cô nói đúng. Lấy vợ là đi xa không bao giờ về nữa.

Hai người lại yên lặng. Loan chăm chú nhặt cỏ may. Một cơn gió từ ngoài cánh đồng đưa vào

## ĐÓN XEM

## DÂN

TỜ BÁO của DÂN

do một nhóm Dân - biếu Trung-kỳ tờ chúc  
XUẤT BẢN NGÀY THỨ TƯ MỖI TUẦN

11. RUE DOUDART DE LAGRÉE - HUẾ

Ngoài những bài nghị luận, khảo cứu

DÂN CƯỜI

DÂN KHÓC

DÂN KÊU

DÂN BỌC

DÂN NHÌN THÈ GIỚI

DÂN TẬP THÈ THAO

DÂN XEM CHIẾU BÓNG

Có các mục

{

Số đầu ra ngày 6 Juillet 1938

GIÁ BÁO: một năm 2p.00; 6 tháng 1p.00; 3 tháng 0p.50  
Số 1 và số 2 biếu không. Muốn xem, xin kịp gửi địa chỉ về nhà báo.



thoảng mùi lúa chín thơm và ấm. Một con cáo cào bay ngang qua mặt Dũng cánh xòe ra lấp lánh xanh đỏ rồi bay lẩn vào trong nắng. Dưới chân Dũng, những lát nước giếng đọng ở kẽ gạch sáng lên như bạc chảy. Dũng biết là chỗ này rất tiện để nói với Loan, nếu không nói được thì không còn dịp nào nữa. Chàng nghiêng người về phía Loan, dịu dàng gọi :

— Cô Loan...

Loan thong thả quay lại; nét mặt nàng bỗng trở nên nghiêm trang. Tay nàng vẫn đưa di đưa lại trên vạt áo tim hoa cỏ may. Dũng nhầm trong miệng tìm câu bắt đầu, nhưng câu nào chàng cũng thấy nó tầm thường quá. La nhất là Dũng thấy lòng mình lúc đó thản nhiên như không; hình như chàng phải có sức lâm mới nói được. Chàng không muốn nói nữa, không muốn nói những câu rất cảm động, rất quan trọng mà trong lòng không thấy mê man bàng hoàng. Chàng không dám cất tiếng vì chàng đã thấy trước rằng câu chàng nói ra chắc không tự nhiên: cái vẻ trơ trẽn, giả dối sẽ làm chàng tự thẹn với mình và ngượng với Loan mãi mãi.

— Nhưng cần gì phải nói với Loan.

Ý quyết định ấy vụt ra trong trí bất thắn quá khiến Dũng cho ngay là có lý và tuân theo ngay.

Chàng đứng lên nói :

— Ngày chóng hết quà. Bã chiều rồi đấy.

Loan cũng phải áo cho sạch cỏ may đứng lên theo.

Nàng ngừng nhìn trời, mím môi và chớp nhanh hai mi mắt. Sau một hồi đứng yên lặng, Loan thản nhiên nói :

— Ta lại chỗ anh Trúc coi gặt lúa đi.

Dũng biết là hết; những câu chàng định nói với Loan không bao giờ, thật không bao giờ chàng còn nói với Loan nữa.

Dũng giật mình, giơ tay chỉ, bảo Loan :

— Anh Trúc đã đến kia.

Chàng vui vẻ, vì Trúc đến đỡ được cho chàng cái khó chịu đứng mãi một mình với Loan. Loan cũng hồn hở nói tiếp theo chàng :

— Anh Trúc ở đâu đến thế?

Trúc tiến lại gần đưa mắt hết nhìn Loan lại nhìn Dũng.

— Tôi thấy bóng hai người xuống dốc từ lúc nay, nhưng dương giở bạn. Về sau không thấy đâu tôi đoán là xuống phía bên này.

Muốn cho hai người khỏi nghĩ ngờ, Trúc tiếp theo :

— Tôi cứ tưởng là anh Dũng và anh Lâm.

Loan cười nói :

— Anh Lâm ngủ. Chị ấy ngồi trông anh ấy ngủ. Chúng tôi định xuống tim anh, tưởng anh sẽ gặt ở phía bên này.

Nàng lại cười rồi cau mặt nói luôn :

— Đường dốc quá, mấy lần chượt chân xuýt ngã.

Trúc thấy dáng dấp Loan có vẻ ngượng ngập và cảm động như của một người phạm một tội gì. Tưởng mình đoán đúng về Dũng và Loan, trong lòng Trúc rung động một tình cảm êm thư và hiu hắt buồn. Chàng vui vẻ khoác tay Dũng giục đi, nhưng cốt đề an ủi Dũng vì chàng đoán hai người đã vừa khô sở lâm.

— Ra xem gặt lúa vui lắm. Không gì bằng quanh năm vắt vả được hái bông lúa thơm và nặng chűu đem về...

Dũng lạnh lùng nói :

— Đem về... cho người khác.

Loan nói :

— Cho anh chứ cho ai.

Trúc mỉm cười :

— Tôi chỉ biết làm việc... làm việc, mình được vui thế không đủ à? Còn thóc ấy về phần anh

Dũng hay về phần cô Loan chẳng nữa, tôi không kè đến.

Câu nói vô tình của Trúc nhắc đến tên chàng với tên Loan khiến Dũng đưa mắt nhìn ra cảnh đồng lúa và nhớ đến cái ý muốn ngày trước lấy Loan làm vợ rồi hai người về ở đây; tất cả ấp Quỳnh-Né, tất cả cánh đồng kia là về chàng, về Loan. Chàng chỉ muốn, sẽ được dẽ như thường.

— Sao nay lại bỏ đi, bỏ hết cả. Loan đáng lẽ được sung sướng vì mình, rồi đây có lẽ gặp ba o raiên khô sô. Mà như thế vì lẽ gì?

Chàng đưa mắt nhìn Loan và thấy nàng ra rạo rực cái ý tiếc một cuộc đời sung sướng với Loan. Đáng lẽ chàng được hưởng. Một cơn gió heo may thơm mát lúc đưa mạnh thẳng vào mặt chàng làm hiện ra trước mắt cảnh tượng tung bừng của bao nhiêu mùa thu sáng đẹp, chưa đến trong đời chàng và đời Loan.

Trúc ngăn ngừa nghĩ thăm :

— Kẽ cũng đáng tiếc; hai người sinh ra để sống với nhau, để yêu nhau..

Chàng nói tiếp theo câu của mình cốt đề an ủi Loan và Dũng :

— Không có gì cả, thế lại hơn. Có phải không, anh Dũng?

Dũng yên lặng, có vẻ ngây ngợt. Loan mỉm cười khẽ gật đầu như

dã hiểu thấu câu nói của Trúc và cũng đồng ý với Trúc.

(Còn nữa)

Nhất Linh

Cải chính

Trong « Đôi bạn » số trước, đoạn cuối: nhẩm ngọt lá xin lỗi là: nhẩm ngọt lá.

## VÕ-BÚC-DIÊN KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Negrer,  
Bờ - hồ — HANOI

## Hội Đô Sơn

(Tiếp theo trang 17)

Cô Lê thị Hòa, vẫn trong đội khúc côn cầu, là người đẹp nhất, với cái đẹp eo lá, màu ngà của người phương đông.

Người ta muốn chấm cô Lê mỹ Lan, vẫn trong đội khúc côn cầu. Nhất là ông phủ Tiolif.

Ông này có con mắt to và khỏe, tuy ông gầy và yếu. Nhưng mồm ông chỉ có một tiếng, giữa những năm ông và bà chấm thi: ông tuân Tin, người của đức Khổng và bà Lou, vợ ông lãnh sự tàu với cái áo cổ cao, chả hạn.



Người ta còn muốn chấm nhiều cô không dự cuộc, những sắc đẹp vô danh, át trong ánh sáng trắng.

Có thể chứ! Tại sao từ trước đến giờ, trong những cuộc thi áo tắm, thi sắc đẹp, như cuộc thi tối nay, đã riềng qua cầu bắc, chỉ thấy rát những thân hình dày sẹo, những sắc đẹp mua bán được? Đội khúc côn cầu, gồm có những thiếu nữ có học, đã làm « trong trèo » những cuộc vui hôm 14 Juillet, nhất là cuộc thi chọn bà chúa Đô-sơn.

Ông Berjoan đã có một mý ý: cõi động cho Đô-sơn.

Nhưng, dù đã có một ngày hội, sang năm, người Annam không có tiền vẫn nắm nhà và người giàu vẫn ra Đô-sơn như thường. Trong vụ hè, người ta còn cần hạ giá mọi thứ: tiền xe hỏa, tiền áo và ngủ. Thị ngày 14 Juillet 1938, sẽ mở đầu

cho những vụ hè nhẹ nhàng sau này của đám người ít tiền.

Trên bờ bờ tôi đã thấy cái vui có nghĩa. Trên autorail đưa tôi về Hà Nội, tôi lại thấy cái vui vô nghĩa.

Hai hàng ghế: một hàng có hai cô đầm nhỏ, ngồi thật rộng rãi. Một hàng có hai cô Trung-hoa nhỏ bằng hai cô đầm, nhưng lại kèm thêm một cô lớn.

Một bà khách Tàu chất vấn một bà khách Tây về cái nghịch cảnh đó. Bà Tây chyện mắt lên mà nói vẫn tắt cho bà Tàu hiểu:

« Ici, pas en Chine ! Ici, Français ». (Đây, không phải ở bên Tàu, đây là người Pháp).

Thấy người Annam nhin bà, bà vội nói thêm hai tiếng:

— « et Annamites ».

Không ai cười cả, nhất là người Annam.

Riêng có mấy ông Tàu già ngồi gần đó.

Họ nhìn bà đầm mà cười như hóm qua, những ông quan — ở đâu về mà lâm thế — đã nhìn ông Thống vậy.

Trọng-lang

## CÂU Ô

Cần người làm

Cần một người tài xế.

Hỏi: N. 30 Nguyễn-Trãi Hanoi.

Cần hai người con gái, có bằng C. E. P. F. I., ít nhất 18 tuổi, để làm thư ký nhà buôn. Hỏi 29 route Mandarine Hanoi

Tìm việc làm

Trẻ tuổi, dáng dấp, có bằng thành chung, muốn tìm một chỗ dạy ở tư gia (ở Hanoi) Hỏi M. Bặng Ngọc Binh  
89 Route Mandarine (Etage) Hanoi

Bà họ: làn nằm ở ban nữ công, rất tinh thạo, muốn tìm chỗ làm bánh trái hay khăn vải, thêu thùa ở các tư gia hay tư thực trong thành phố

Hỏi 49 Rue des Eventails (Etage) Hanoi

Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, nói tiếng tây thạo, biết vẽ giỏi nhất về vẽ quảng cáo « Publicité », muốn tìm một việc làm để học vẽ thêm. Đã xa càng hay.

Hỏi M. Ng. Duy 92 Jean Dupuis — Hanoi

## HỘP THƯ

Ông Trần Vinh Kiên (?) tác giả tập « Thủ ». Xin ý lời.

## CHUYỆN CÁI GIƯỜNG

(Tiếp theo trang 8)

lòng, và chỉ có ô trên giường, dĩ tôi tìm cơ mà vènh vang, là để bớt não nùng cho số phận bị ruồng bỏ; đầu sao tôi cũng đồng loài với những cái giường, với những đồ đạc lâng kia. Mười bốn năm trời, đời của tôi chẳng mấy chốc mà già với đời của người. Mọi vật đều thay bắc đổi ngôi, sự biến đổi của cuộc đời, cho đến gỗ cũng trải chịu.

Xưa kia, tôi đẹp, tôi mới. Bây giờ tôi cũ, tôi xấu, tôi hư. Những hình dáng thuở trước tàn thời, bây giờ lại cõi hủ. Tôi đã thấy những chiếc chiếu dần dà rách, những cái gối dần dà mềm nhũn, những cái chăn dần dà mòn thủng, những cái màn hù hông từng miếng một, đè lợt muỗi vào. Chiếc chăn, màn gối lần lượt tiếp nhau vào cõi tan nát; cái giường ở lại làm sân khấu cho sự đổi thay.

Hai người chủ càng nam càng phát đạt sự giàu sang cứ đến rất đều nhìp, và lòng người bời thế cũng đều nhìp mà tùy theo. Người ta mấy mươi lần bắt tôi đổi chỗ, mang từ phòng này sang phòng khác, đặt hết lối giộc đến lối ngang. Tôi đã biết sự lén xuống của sự đời dẫu tôi chỉ là một đồ đạc Ban đầu tôi là chỗ nằm của ông chủ bà chủ, rồi sau năm năm, một cái giường nguy nga tráng lệ đến làm bài hàn si hàn kém của tôi. Tôi thành chỗ nằm của những người khách đến ở vài ngày. Rồi tôi lại được thành chỗ nằm của một bọn trẻ con, minh chúng thì nhẹ song những cách tàn phú của chúng thì tai hại vô cùng. Chúng treo lên mình tôi, và di gửi, giày lên, và nhảy nhót dùng dùng, và đánh lòn nhau àm y.

Tôi càng cũ đi, sự hù hông càng đến gấp, cũng như một người càng già, như sự yếu đuối càng rỗn nhau ủa đến thật nhanh. Đoạn sau này, mỗi tháng đến đến một sự siêu vẹo, mỗi ngày một sự mòn mỏi, rồi bỗng chốc hiện ra nào là móng hù nào là chốt gãy, nào là ván thủng chân què. Rồi run lên như một kẻ già, gõ kèu rỗn rắc như một ông cụ rỗn xưống, tôi lòng không yếu đuối, mọi đèn ăn tôi cột két suốt đêm ngày...

Từ nhà trên tôi đã xuống nhà giữa, rồi tôi lại xuống nhà dưới, rồi cuối cùng tôi xuống nhà bếp,

Docteur  
Vũ ngọc Huỳnh  
Lauréat de la Faculté  
de Médecine de Paris

NHÀ HỘ SINH  
và DƯỠNG BỆNH  
72, 73, 74, RUE AMIRAL SÉNÈS  
(sau nhà rượu)  
TÉLÉPHONE 682



Lần thứ nhất xà ta có kiểu  
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay  
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIOANH

68-70, Rue des Eventails, Hanoi  
Maison fondée en 1910

hứng lấy khói bụi mờ hóng, làm chỗ ngủ cho đầy tối. Rồi thi đầy tờ cảng không thêm tối nữa : tối thi già qua mà nhà thi lại giàu thêm. Cuối cùng người ta ấy tối vào đây, tối sảy vào đây. Khi người ta mang tối lên vai vứt ra khỏi cõe đời, bao nhiêu xương xác của tôi đã kèo rạo lên lần cuối cùng và tôi biết rằng tôi đã hết.

Thôi, thế là hết. Người ta dựng tôi trong nhà chưa dỗ bô này, và bắt tôi chờ đợi cái gì đây?

Bụi trên mái rơi xuống hay chỉ là bụi của tháng ngày, nó dần dà chôn lấp mọi vật? Cái giường không còn mang gì nữa ; xtra nay cái giường đã để cho thiên hạ nằm, bày giờ đến lượt nó, cái giường muôn năm. Năm nghỉ trên cái gi đây? Lừa đâu? Lừa đâu? sao không tới thiêu đốt mình tôi, cho tôi được thành ra khói, ra hơi, để bay lên trời thăm, để về với nguyên quán của vật chất, để lưu chuyển trong kiếp luân hồi?

Lừa hông ở đâu? Tôi nhớ rừng xanh, tôi nhớ đời cây! Tôi muốn được về quê hương, quê hương chung của muôn vật, muôn loài, ở đó tất cả đều là hơi, không phản biết gì nữa.

Lừa hông ở đâu? Lừa hông ở đâu?

XUÂN-DIỆU

## CÙNG ANH EM THỢ KIM KHÍ

Hanoi le 25 Juillet 1938

Cùng anh em thợ kim khi làm trong các nhà máy, các garage Hanoi.

Hội Ái-hữu của anh em đã được phép thành lập do nghị định của quan Thống sứ ký ngày 11-7-38.

Thể là từ nay các anh có một tổ chức thức ròi đó.

Cái tổ chức đó nô sê mang lại cho các anh biết bao điều ích lợi tốt đẹp.

Nó sẽ giúp cho các anh em trong khi ốm đau và tai nạn.

Nó sẽ kiểm việc cho các anh em trong khi thất nghiệp.

Nó sẽ nâng cao trình độ tri thức cho anh em bằng những lớp dạy học tối, những cuộc nói chuyện.

Nó sẽ thắt chặt tình thân ái giữa chúng ta. Sự đau khổ từ nay không còn nữa, sự ghét ghét, sự giới giac từ nay sẽ bị tiêu diệt.

Nói tóm lại tình thân anh em sẽ được mở mang tri tuệ của anh em sẽ được

## PHÒNG THỦ



Hai cái « pháo dài »

## Bức thư ngỏ với quan Thông sứ

(Tiếp theo trang 4)

Chúng con chỉ tha thiết mong rằng Ngài hãy khẩn cấp cải cách chế độ lao tù hiện hành, để cho chúng con khỏi ngơ ngác khi nghe thấy hai danh từ đẹp đẽ « nhân đạo ».

Để cho chúng con tin rằng chính phủ muốn thực tâm cải hóa những người đã lỡ phạm tội. Để cho chúng con khỏi ngô nhận rằng chúng con

sáng suốt, tình thân ái sẽ được bền chặt, nghề nghiệp của anh em sẽ được tinh xảo thêm.

### Các anh em!

Đừng do dự, đừng ngập ngừng, hãy mau mau gia nhập hội Ái Hữu cho đồng. Hãy cõi đồng mục đích của hội cho rộng và kiểm thêm hội viên cho nhiều.

Hội sẽ luôn luôn chú ý đến quyền lợi chung của toàn thể anh em.

### Ban trị sự tạm thời

(1) Xin anh em chú ý hội công nhân Ái-hữu thợ các nhà máy nay đổi :

Ái hữu thợ kim khi hanoi.

Thời giờ tiếp các anh em tối từ 8h đến 10h ngày 13 và chủ nhật từ 14h đến 16h.

## ĐAU DÀ DÀY

Hay gãy và gãy được thi đẽ chịu, ăn vào là đau (đau bụng) đang cơn đau thi chóng mặt, buồn nôn, khó thở rồi đau lan cả ra ngực và lưng là đau dạ dày. Chợt trưởng là phòng tích và nên mua ngay thuốc bán đường số 13 giá 0p.50 một hộp mà uống, năng cầm hộp, nhẹ vải hộp khởi; kẽm đẽ lâu hư người và hại sức khỏe, vì nhiều người không dám ăn (ăn vào đau), rồi sinh ra biến chứng nguy hiểm, như nôn ra huyết, mọc mụn trong dạ dày.

BẢO-AN-BƯỞNG

22 bis Route de Hué, Hanoi



không thêm biết người nào khỏe mạnh, người nào bệnh tật. Người ta cho ăn đồng loạt cà mèn thôi « có rồi » nếu gặp phải bom có – người ta bắt đì làm khắp lượt không chừa người ôm – làm tanh giò, có khi chín mồi giò một ngày, không kể gì mía, nồng, làm những công việc nặng nhọc mà đến người lớn cũng không kham nổi. Nhưng mà bé con vẫn phải kham cũ, là vì trên đầu chúng con những chiếc roi của các ông quyền chỉ chờ tiếng hét là rơi xuống như mưa. Nhiều khi, anh em chúng con có người không gượng được với tật bệnh, thì người ta sẽ dùng dây bàng những mũi giày, và nếu muốn kêu ca, người ta sẽ chặn họng bằng bàn tay sắt cho nén – về cá nhân – người nào cũng nghĩ đến cách vượt ngục. Đã có người dám vượt ngục đến ba lần rồi, tuy rằng mỗi lần bị bắt, người nào cũng phải chịu những hình phạt tàn nhẫn rùng rợn.

Hay là có những người linh hồn ủy my quá, không chịu nổi sự cưỡng bức, đã phải dùng đến sự quyết sinh để thoát tục ..

Còn nhiều, nhiều lắm, song phạm vi bức thư này không thể kể hết những nỗi làm than chua xót của chúng con được.

Chỉ có một điều mà tất cả hai trăm người chúng con đều tha thiết yêu cầu Ngài dù lòng thương soi xét đến tình trạng thảm khốc của chúng con.

Không có lý nào Ngài đang cài tạo xã hội bên ngoài bằng những chính sách nhân đạo, bằng những lượng khoan hồng, mà nỡ bỏ quên chúng con phải sống trong đêm tối, trong một chế độ hà khắc, vô nhân đạo, sống trong « cảnh chết ». Nay kính

1er Quartier	Thanh Sơn Đất
2e	Phạm Hải
3e	Nguyễn Hiền Can
4e	Hằng Thị Nhị
5e	Côm Long Bình

## CABINET D'ARCHITECTE

## NGUYỄN - CAO - LUYỄN HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi

## Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muôn khi ra cũ, được đỡ da, thắt thịt mảnh khẽ như thường, không lo té-thấp, ối lại được ngay. Chỉ roa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thi không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim hít, saj gần, bị đè, bị ngứa, chảy máu, đau tay, cảm hàn, cảm rét, cảm khói, cảm khói, cảm hiệu v.v... (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Bao-ly).

\* Phong-tich - CON CHIM \*

\* khói của lanh Trung-Nam. Bảo-Kỳ Cao-Môn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Một lít : 150 grs. drat.

Hộp nhỏ : 80 grs.

## TIN THO'

(Tiếp theo trang 9)

Tên em từ đây dần bến lồng.  
Mãi đến chiều nay mới thấy lòng.  
Thong thả rói rào tim nét một.  
Sau khi anh nghỉ bước long dong.

Em đến cùng anh với gió đông,  
Kè vại ôm chặt khỏi ghen nồng;  
Em ban anh ném hòn ràng trăng.  
Em lót tai anh những giọng trong.

Ý tú rời rạc và những hình ảnh  
ngô nghênh khiến người ta buồn  
cười. Ở bài « Tôi yêu », ông đè hồn  
bay lên bằng tưởng tượng, theo  
mây, theo gió, trong một bầu trời  
trắng to và êm. Bởi vậy khi ông thấy  
cảnh vật tung bừng cười nụ với  
ông thì người ta hiểu ngay là ông  
nói dối.

Ông Đào Cung chân thành hơn —  
và may mắn hơn — ở bài « Tiếng  
sáo diều ». Ngò bút thơ ở đây dẻo  
dạng hơn và ghi được những cảnh  
những tình và những cảm tưởng  
tiếc thương đáng chú ý.

Lơ lửng trời sâu, tiếng sáo diều,  
Cây lay, mây chay, cảnh đìa hìn...  
Đặt dùi mắng tiếng kêu thương liếc,  
Nhắc nhở xem đâu một bưới chiều...  
Lần giờ trên tay trang giấy cũ,  
Bằng khung ôn lại quang đời xưa.  
Giấy quang nhẹ nhẹ, hồn tư tưởng.  
Cánh cũ nằm trên những nét mờ.  
Nhớ thương lúc ấy chiếm lòng tôi,  
Rao rực daa nhau chiếm chỗ ngồi.  
Dì vắng thương lai cùng nỗi giây.  
Tim tôi chet giữa đánh mau hồi.

Hai bài « Chiều Tà » và « Nhớ »  
của ông Huy Tiến đượm một thứ  
buồn trầm tích. Bài trên nhiều ý  
còn bối rối và lời thơ ngượng ngáp  
như ở đoạn sau này :

Em muốn thiết tha mãi mãi còn  
Y-nguyễn trời, nước, với linh son;  
Nhưng là dương tái, hồn xoay chay  
Còn lại với em cái mộng buồn.

Câu sau cùng làm đại biểu cho  
bao nhiêu cái vụng về của ông Huy  
Tiến. Ở bài « Nhớ » cũng vậy. Có  
những tiếng chẽ nỗi đặt vào làm  
câu thơ mất một chút nhịp nhàng :  
Yen lăng ngủ say một giấc hương.  
Cum hồng khô héo ngả bên tường.  
Hồn hoa lila cánh còn thơm dia,  
Buồng vắng đêm khuya vắng nhớ  
thương

Bốn câu chững chạc tả được  
những ý thương tiếc lịch mịch âm  
thầm. Câu đầu : Yen lăng ngủ say  
một giấc hương, bị cái tiếng ngủ mộc  
mạc sống sượng làm ngang chướng.  
Tôi muốn thấy câu đó sửa lại, thí  
đự thành câu : Yen lăng say chim một  
giấc hương... Ý tác giả vẫn y nguyên  
mà người đọc cũng được mẫn  
nguyên.

Ngoài một đồi lối nhỏ rải rác  
trong thơ, những điều lối mà ông  
Huy Tiến đề tâm một chút cũng  
tránh được, thơ ông có những câu  
nhẹ nhàng đơn giản mà đậm đà  
những tình ý đáng yêu :

Tí lách giọt mưa rô góc thăm,  
Gió may giật lạnh lợt qua rèm;  
Đuôi bông trời lối trăng sao rạng,  
Một đóa hoa đèn nở cuối đêm.

Cùng đáng yêu, những câu thơ  
sau này, tả cái buồn buồn chiều của  
Tế Hanh, một bạn làm thơ không  
nản chí. Ông Tế Hanh trước có gửi  
thơ nhưng tôi không nói đến vì tôi  
còn đợi ở ông những bài có ý vị  
hơn Bài Chiều là dấu vết một sự  
tẩn tưởi đáng mừng :

Làn gió den đêm tự xú Buồn  
Đưa chiều từng mảnh choáng trời  
Quanh tôi, bóng tối bao vây đặc  
Vài mảnh dần lên tối dày hồn.  
Hoa đê hương ra, bước ngập ngừng  
Cây chim trong lối. Tiếng kêu nương (?)  
Đàn chim chắp cánh về mong đợi (?)  
Vợ vẫn trên trời mây nhớ thương.

Nhưng cũng như ông Huy Tiến,  
ông Tế Hanh vẫn chưa chịu kén  
chọn lời thơ. Hai câu tôi đánh dấu  
trên kia, ý còn hồ đồ vì những lời  
còn ngượng. Ở bài Chiều cũng như  
bài ở Ý xuân, trong đó tôi thấy ông  
chịu ảnh hưởng rõ ràng của Xuân

Diệu, và cũng như ở bài Nhớ tôi  
trich ở dưới đây, ông Tế Hanh diễn  
tả những ý kin đáo và thâm tưởi  
bằng những lời hơi bối rối :

Nghìn năm tước tôi sinh bên khóm  
liễu

Nhớ nhung nhiều cúp ngọt kiềm xa-

xôi,

Ở căn nhà lồng ngâm bóng buôn trời

Về mong đợi, từ từ trong nước yến.

Ding dươi dươi ngây dì như lê thiếu

Trời xanh buôn, mây trôi mảnh hòn

tỏi.

Hương muôn màu hừng bức muôn

chia phổi

Cùng với tiếng chim chờ luôn hoa

diệu

Những câu lung tung này mang  
những tình cảm mởi mè và phong  
phù. Nhưng người đọc phải nhận  
nhượng quá và phải cố đoán mới  
thấy được Nhà làm thơ nên lấy  
diều đó làm bắt mẫn và tìm những  
lời thơ xứng đáng với ý thơ của  
mình.

Thể Lữ

## AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE  
2, Rue de Nguyen-Trong-Hiệp  
HANOI

?? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,  
Dùng xe « AN-THÁI » chang  
cơn cát gi.

Có bán đủ cả : Vải, Sám, Llop  
và đồ phụ tùng xe tay.

## Poudre Tokalon

### « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE  
D'UN CHIMISTE PARISIEN  
SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et  
si légère qu'elle flotte dans  
l'air ! Telle est la surprenante  
création d'un Chimiste Parisien.



### Ô MAI THUỐC « AN-HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cỏc động,  
ho khan, sát đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghẽi ngại nhiều, học hành  
quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sộ, đồ giàn, thuốc lá, thuốc lá hót  
luôn, sinh ra bệnh âm hư gió cổ, thành hay khác, hay nhò hoặc lúc ho y  
như ống nứa dựng ở cổ, nhiễm lâu sẽ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết).  
Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI  
THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kè trên, lại có bổ  
ích thêm như là Tiêu-dờm, Chì-khát, Khai-khiếu, Nhò lâu, Bồ âm, Tinh ngứ.  
Mỗi bánh chia làm 10 lần, giá 0p 01 — Mỗi phong 11 bánh, giá có 0p.10  
của Đ TRI tiên sinh, Hadong

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Van-quốc năm 1927

Có Médaille khen năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-lý Phòng Tích • Con Chim

CẨN ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH, bắc : Dépôt général : Craie (phản việt) марке  
« Le Papillon ». Confetti, Serpentins, Cotillons, Masques,  
sans-génés, Gourlades et Lanternes Vénitiennes, là hiệu :

An-Hà Đại-lý Tông-cuc phát hành khắp Đồng-Dương  
13, phố hàng Đồng (Mã) gần chợ Đồng-xuân — Hanoi

### Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già-truyền  
thần-duốc nước tiếng đồn hay, ai dùng quo chỉ một  
liều thấy rõ hiệu hoặc khỏi ngay.

- |    |                            |
|----|----------------------------|
| 1: | PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45 |
| 2: | NGÀ-MƯỜC CON-CHIM: 0.25    |
| 3: | HÀM - L Y CON-CHIM: 0.15   |
| 4: | NMIET - LY CON-CHIM: 0.15  |
| 5: | THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15   |
| 6: | CHIMH - KHÌ CON-CHIM: 0.04 |

KHẨP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CÀO-MÈN, LÀO CÓ ĐẠI-LÝ  
VŨ-DÌNH-TÂN 178 - Lachtray - Haiphong

### Le charme du regard

... C'est la moitié de la beauté féminine Pourquoi risquer le ridicule du cosmétique qui, à moindre humidité, coule et déteint ? Etes-vous sûre du vôtre ? Résiste-t-il aux larmes ? Essayez donc le nouvel ARANCIL imperméable et vous verrez que vous l'adopterez définitivement. Le succès est certain, car contrairement à tous les cosmétiques anciennes formules, ARANCIL n'est pas un savon. Vous pouvez d'ailleurs, sans crainte, mettre ARANCIL dans votre oeil, vous ne sentirez aucune brûlure. Vous trouverez ARANCIL partout en 9 teintes nouvelles, et une qualité spéciale « ARANCIL INCOLORE » pour les femmes qui désirent seulement accentuer la courbe naturelle de leurs cils et les fortifier sans les maquiller. Demandez la boîte publi itaire 0p 60 chez votre fournisseur et surtout relenez bien cette nouvelle formule de beauté : « POUR VOS CILS... ARANCIL ».

AGENT EXCLUSIF  
COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté parfaite et naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie  
45, Bd. Gambetta — HANOI



**Sữa**

**NESTLÉ**  
*Hiệu Con Chim*

**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON**  
*BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP*

Hỏi xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hàng  
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
— HAIPHONG —

**CHAI SUCRE CONCENTRÉ  
NESTLÉ**  
Importé par Nestlé  
PARIS

Nên dùng các thứ trang sức  
**INNOXA**

chè theo phương pháp khoa học dưới quyền  
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

<b>LAIT INNOXA</b>	<b>MOUSSE INNOXA</b>
Lau sạch da, đẹp da	Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.95	một lọ 0p.95

<b>CRÈME NACRÉE</b>	<b>CRÈME ORGANIQUE</b>
Kem hợp da bóng nhẵn	Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05	một lọ 1p.90

<b>POUDRE INNOXA</b>	
Phấn INNOXA đánh không hại da	
một hộp 0p.85	

Bán tại các hàng bao chè láy và các cửa hàng to.  
BÁI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

### Sâm nhung bách bò Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật mà chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bắc gọi già, nên dùng nó dǎo ngay đến  
thần và bò máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khôi-va như người được tiếp hạch, sinh ra được nhiều tinh液, ăn ngon miêng, ngủ yên giấc, tinh thần minh  
mẫn, béo tròn lâu, dai tiến nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cõi kinh, tinh đặc, trong khi phòng sự,  
không thấy nhợt mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh lảng, nỗi ám ảnh, mộng魘, cũng khỏi. Bà bầu dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nő có bệnh kinh nguyệt bất  
điều sờ ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoặc ra khí hư (Lach lâp hả) cũng khỏi. Bà nő ruồi con thi tối sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng,  
đau nhức mỏi mệt, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thở đờm cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sà, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại, tất cả nam  
phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bắc gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông  
dùng thử bao sáu vàng, các bà dùng thử bao sáu trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai chia với chén nước chè  
Mỗi hộp giá 1p00.

### Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bồ thận Hồng-khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiêu, Hải-cầu-thân, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bù  
vừa ngọt Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bắt lực », « liệt dương » được mãn nguyện, dễ-thý thai. Làm cho người vô tình  
lãnh đạm trở nên người da tính vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 bay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông  
các bà dùng thử một gói Op25 sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp-mỗi lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhợt mệt. Thuốc này chuyên  
trị bồ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

### Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không chôn lẩn chất thuốc phiện nên ai cai công có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải  
bút nứa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu  
sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

### Thuốc phong tinh Hồng-Khê

Giá thép mà buộc ngang trót! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì kể nỗi đến  
Hồng-Khê dù ai cũng nghĩ đều là thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cùi mới hay kinh nén uống thuốc lâu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op60, cũng khỏi rứt nọc,  
ai bị bệnh giang-mai không cùi về lối kỳ thủ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không bao  
sinh dục — mỗi hộp giá Op60 — nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng!

### Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn tân, cao đan giá truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp An-Mỹ  
bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói  
rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê bày Hồi chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sử ban  
khen, các báo tây, nam tú lời khen ngợi khích, và được iluồng « Bột tinh vàng ». Có biển 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cầm nang »

TÂN-TIỀN  
JOURNAL HÉBDOMADAIRE  
SAPEC

TIỀN-BỘ  
PARAISANT TOUS LES SAMEDIS  
38, Rue de l'Amiral-de-Ré - SADEC

Ông Khanh Sơn Suno,  
Khoa chiết-tử mà đoán  
vẫn mang quá khứ và  
tương lai của tôi thật rât  
đúng đắn. Nhiều việc tôi  
của tôi đã xảy ra vẫn  
không sai lòi, ông đã định.  
Hoan-hao

- CLICHÉ STUDIO KHUÊ -



Một bức thư của ông chủ báo  
Tân Tiễn tại Nam-kỳ

## MỘT CHỨNG CÓ VỀ TÀI NGHỆ của M<sup>tre</sup> KHANHSƠN

Cứ coi đây nêu bà con đủ tin  
thì hãy gửi chữ ký tên mình  
(ký lâu cũng được), tuổi, và  
kèm theo mandat 7 hào về  
mà xem

VÂN HẠN, NHÂN DUYÊN, CỦA CÀI

Nếu 10 người gửi liền thì chỉ phải giá 6\$00 thôi.

Adresse : KHANHSƠN, PROFESSEUR ASTROLOGUE  
36, JAMBERT - HANOI

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn  
**HOA LIỄU** và **PHONG TÌNH**

là

## SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh  
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,  
Hạch xoài, Cót khí, Sang độc v.v... chẳng luận  
là lâu, mau, đâu cho độc nhập cót đi nứa  
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lòi  
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ cảng  
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIỀN**  
11, Rue de la Soie, Hanoi